

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****Event 1 Girls 7 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 37.13 *		Nguyen Thi Thanh Thu				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen Diep, Phuong Tram	7 Quan 6	38.15	38.87		
2	Le Duong, Ngoc Quyen	7 Quan 10	39.00	39.70		
3	Nguyen Quynh, Anh Thuong	7 Quan 4	42.55	42.41		
4	Vuong, Nhu Quan	7 Quan 10	43.00	43.20		
5	Phan Nguyen, Quynh Anh	7 Quan 4	41.33	43.24		
6	Nguyen Ha, Hoang Kim	7 Quan Tan Binh	43.00	43.46		
7	Nguyen Hong, Phuong Khanh	7 Quan 4	42.44	44.69		
8	Le Tuyet, Minh Chau	7 Quan Phu Nhuan	39.00	46.44		
9	Pham Hoang, Phuong Uyen	7 Quan 3	46.02	46.57		
10	Vu Thi, Phuong Anh	7 Quan Tan Binh	NT	48.17		
11	Le Minh, Lien Huong	7 Quan 3	47.91	48.87		
12	Vu, Minh Nhu	7 Quan 6	NT	49.30		
13	Cao Ngoc, Khanh Linh	7 Quan 4	48.77	49.53		
14	Truong, Hong Phuc	7 Quan 3	NT	50.15		
15	Nguyen, Lan Anh	7 Quan 3	NT	50.25		
16	Nguyen, Ngoc Duyen	7 Quan 1	NT	54.18		
17	Dinh, Gia Han	7 Quan 3	NT	56.65		
18	Nguyen, Minh Anh	7 Quan 4	48.67	58.11		
19	Nguyen, Thuy Vy	7 Quan Go Vap	NT	58.49		
---	Truong, Kim Ngan	5 Quan Go Vap	NT	X1:01.92		
---	Nguyen Duong, Phi Anh	5 Quan 5	NT	X1:06.72		
---	Nguyen Le, Tu Anh	7 Quan 7	46.00	NS		
---	Bui, Truc Anh	7 Quan 3	56.45	NS		

**Event 2 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 35.91 *		Tran Phi Bao				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen, Anh Duc	7 Quan 3	39.48	38.31		
2	Le, Gia Huy	7 Quan 10	37.50	38.89		
3	Le Hoang, Bao An	7 Quan Phu Nhuan	38.00	39.37		
4	Hoang, Minh Dung	7 Quan 1	39.00	40.35		
5	Nguyen, Gia Minh	7 Quan 3	46.81	40.67		
6	Vu, Xuan An	7 Quan 5	39.00	41.10		
7	Nguyen, Vinh Hy	7 Quan 10	41.50	41.50		
*8	Huynh, Quoc Minh	7 Quan 10	37.50	41.96		
*8	Huynh Van, Vinh Phuoc	7 Quan 6	38.15	41.96		
10	Hoang, Phuc Quyen	7 Quan 10	45.00	42.22		
11	Ho Ngoc, Quoc Tuan	7 Quan Phu Nhuan	40.00	42.60		
12	Luu, Hy Kiet	7 Quan 6	39.01	43.09		
13	Tran, Gia Trieu	7 Quan 3	NT	43.33		
14	Tran, Hoang Nhat	7 Quan Phu Nhuan	39.00	43.98		
15	Nguyen, Duc Duy	7 Quan 3	46.71	44.47		
16	Phung, Ngoc Bao	7 Quan 3	45.04	44.56		
17	Bui, Dang Khoa	7 Quan 1	41.00	45.12		
18	Tran, Minh Long	7 Quan 10	48.00	45.44		
19	Nguyen, Manh Duy	7 Quan 7	46.00	46.98		
20	Le, Trieu Vy	7 Quan 3	48.45	47.04		
21	Nguyen, Hoang Khang	7 Quan 1	NT	47.40		
22	Ho, Thai Khang	7 Quan 1	NT	47.55		
23	Vu, Minh Quyen	7 Quan Tan Binh	48.00	48.37		

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 2 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
24	Nguyen, Huy Truong	7	Quan 10	47.00	48.60	
25	Ly, Minh Ba	7	Quan 3	51.36	49.06	
26	Le, Tuan Thanh	7	Quan 4	44.04	49.18	
27	Truong Nguyen, Thien An	7	Quan 3	53.33	49.20	
28	Le, Minh Huy	7	Quan 4	44.01	49.40	
29	Le, Huy Hoang	7	Quan Go Vap	NT	50.43	
30	Nguyen, The Bao	7	Quan 1	48.00	50.60	
31	Tran, Minh Nhat	7	Quan 3	NT	50.83	
32	Pham, Minh Khoi	7	Quan 1	43.00	52.13	
33	Le, Minh Dang	7	Quan 5	NT	52.21	
34	Vuong, Manh Cuong	7	Quan 3	NT	52.32	
35	Le, Quang Nhat	7	Quan 7	50.00	52.47	
36	Huynh, Binh Uy	7	Quan 10	55.00	54.16	
37	Trinh, Quoc Thang	7	Quan Binh Thanh	1:00.00	1:00.00	
38	Ngo, Dinh Thuan	7	Quan 5	NT	1:07.18	
---	Nguyen, Bao Khuong	6	Quan 3	NT	X45.31	
---	Nguyen, Duy Minh	7	Quan Binh Thanh	1:00.00	NS	

**Event 3 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 33.32 \*

Nguyen Ngoc Bao Nguyen

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hong Vu, Tu Uyen	8	Quan 4	38.00	37.12	
2	Nguyen Thi, Thanh Thu	8	Quan 3	36.94	37.39	
3	Truong, Thuy Nu	8	Quan 4	39.12	39.10	
4	Phan Hien, Khoa Uyen	8	Quan 1	40.00	39.13	
5	Dang Nguyen, Phuong Nghi	8	Quan 3	46.00	40.23	
6	Nguyen, Gia Nghi	8	Quan 3	39.96	40.24	
7	Nguyen Diep, Phuong Trinh	8	Quan 6	40.28	40.32	
8	Ho Tran, My Linh	8	Quan 6	38.12	40.74	
9	Le, Minh Nguyen	8	Quan 10	39.00	40.80	
10	Nguyen, Mai Khanh	8	Quan 3	43.44	41.23	
11	Nguyen Ai, Thuy Quynh	8	Quan 4	42.01	41.35	
12	Chau, Bich Tram	8	Quan 4	41.67	41.97	
13	Tran, Thanh Huong	8	Quan 3	41.06	43.27	
14	Huynh, Van Khanh	8	Quan 3	47.00	43.69	
15	Pham Ngoc, Bao Ngan	8	Quan Tan Binh	45.00	44.06	
16	Tran Ngoc, Anh Thu	8	Quan 6	40.78	45.25	
17	Ngo Ngoc, Bao Tran	8	Quan 3	45.16	46.86	
18	Vuong, Xuan Nghi	8	Quan Phu Nhuan	NT	46.87	
19	Bui Hoang, Dieu Tu	8	Quan 3	44.75	47.32	
20	Pham Ngoc, Minh Anh	8	Quan 3	47.58	48.34	
21	Nguyen, Hong Phuc	8	Quan 10	NT	49.37	
22	Nguyen Thi, Ha Thanh	8	Quan 4	44.34	49.67	
23	Bui Thanh, Bich Ngoc	8	Quan 1	44.00	51.35	
24	Tran, Thuc Van	8	Quan 10	NT	54.39	

**Event 4 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 32.40 \*

Le Duy Khoa

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phan Ly, Thanh Tri	8	Quan 6	35.12	35.75	
2	Nguyen Duy, Tan Hau	8	Quan 1	36.50	37.29	
3	To, Duc Tri	8	Quan 4	38.20	37.58	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 4 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
4	Nguyen, Minh Hoai	8	Quan 10	37.50	38.03	
5	Nguyen Tat, Thanh Sang	8	Quan Tan Binh	NT	38.58	
6	Nguyen Quang, Phuong Vinh	8	Quan 4	39.22	38.62	
7	Tran Duong, Trung Hieu	8	Quan 5	38.00	39.88	
8	Ngo, Thanh Dat	8	Quan 3	40.86	40.22	
9	Huynh, Quang Tu	8	Quan 5	43.00	40.54	
10	Luu Hoang, Nhat Huy	8	Quan 1	38.00	40.63	
11	Nguyen, Dang Khoa (Bo)	8	Quan 6	40.28	40.64	
12	Phan Tran Pham, Thanh Hoan	8	Quan 4	39.23	41.10	
13	Nguyen Ngoc, Trung Nguyen	8	Quan 10	39.00	41.13	
14	Hoang, Van Minh	8	Quan 3	41.15	41.30	
15	Le, Thanh Hoa	8	Quan 6	40.78	41.46	
16	Nguyen Binh, Thien Khoi	8	Quan 10	39.00	41.51	
17	Dang, Thanh Hieu	8	Quan Tan Binh	40.00	42.18	
18	Nguyen Chinh, Duong Dang	8	Quan 5	42.00	42.24	
19	Nguyen Hoang, Anh Khoa	8	Quan 3	48.11	42.37	
20	Nguyen, Hoang Long	8	Quan 3	47.86	42.70	
21	Nguyen, Hung Minh	8	Quan 3	NT	42.78	
22	Nguyen Tuong, Minh Huy	8	Quan 10	NT	43.51	
23	Doan, Tran Chau	8	Quan Tan Binh	NT	43.71	
24	Vo, Duy Thai	8	Quan 7	46.00	44.11	
25	Tran, Hoang Long	8	Quan 1	39.00	44.22	
26	Doan, Chi Hieu	8	Quan 3	43.57	44.72	
27	Tran, Minh Quan	8	Quan 4	40.50	44.91	
28	Lam, An Binh	8	Quan 7	46.00	45.57	
29	Luong, Jeremie	8	Quan 7	48.00	45.65	
30	Dang Ngoc, Duy Khang	8	Quan 3	46.45	45.88	
31	Nguyen, Cong Toai	8	Quan 5	44.00	46.89	
32	Vo, Cong Hieu	8	Quan 3	48.14	46.95	
33	Nguyen, Dang Khoa	8	Quan 7	44.00	47.39	
34	Alex, Huynh	8	Quan 1	NT	47.78	
35	Tran, Quoc Anh	8	Quan Go Vap	NT	51.84	
36	Phan, Quoc Huy	8	Quan 7	50.00	53.43	
37	Nguyen Dang, Trung Kien	8	Quan Go Vap	NT	53.87	
38	Truong Nguyen, Manh Huy	8	Quan 1	NT	53.98	
39	Le, Quoc Duy	8	Quan Binh Thanh	54.00	59.62	
40	Nguyen, Hung Long	8	Quan 7	48.00	1:00.15	
41	Manh Pham, Nhat Minh	8	Quan 7	50.00	1:01.84	
42	Tran, Dang Khoa	8	Quan 7	54.00	1:08.75	
43	Nguyen Tran, Hien Nhan	8	Quan 7	52.00	1:10.00	

**Event 5 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 33.32 \* Nguyen Ngoc Bao Nguyen**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Le Vu, Bao Ngan	9	Quan 6	34.25	34.35	
2	Le Ngoc, Huong Giang	9	Quan 4	34.50	34.77	
3	Huynh Le, Khanh Vy	9	Quan 10	35.00	35.37	
4	Hoang Tran, Minh Trang	9	Quan 10	35.50	35.63	
5	Doan Nguyen, Thuy Vy	9	Quan 10	36.00	35.64	
6	Huynh Tran, Thanh Mai	9	Quan 10	38.00	37.51	
7	Nguyen Mai, Thao Vy	9	Quan 10	39.00	38.12	
8	Vo Nguyen, Hoang Giao	9	Quan Binh Thanh	37.00	38.46	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 5 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
9 Nguyen Dinh, Mai Khanh	9	Quan 4	39.78	38.62	
10 Nguyen Ngoc, Minh Tam	9	Quan 5	40.00	38.82	
11 Le, Thao Quynh	9	Quan 1	38.00	38.96	
12 Le Tran, Bao Tran	9	Quan 10	39.00	39.40	
13 Do Nguyen, Minh Hanh	9	Quan Phu Nhuan	37.00	39.89	
14 Pham Ngoc, Minh Trang	9	Quan 5	42.00	40.26	
15 Dang, Hong Phuc	9	Quan Binh Thanh	39.00	44.97	
16 Nguyen, Huong Giang	9	Quan Binh Thanh	43.00	45.50	
17 Tran, Khanh Vy	9	Quan 10	NT	46.24	
18 Le Ngoc, Thuy My	9	Quan 4	40.12	46.67	
19 Bui The, Thien Phuc	9	Quan 4	43.44	47.16	
20 Truong Vu, Mai Anh	9	Quan 5	47.00	47.29	
21 Dinh, Quynh Nhu	9	Quan Binh Thanh	46.00	53.80	

**Event 6 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 32.40 \*

Le Duy Khoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, Quoc Chuong	9	Quan 4	36.33	35.77	
2 Nguyen, Gia Luu	9	Quan 3	35.44	36.11	
3 Le Nguyen, Duc Phat	9	Quan 3	36.93	36.70	
4 Tran, Toan Tin	9	Quan 10	37.00	36.72	
5 Nguyen Hoang, Xuan Phuc	9	Quan 3	38.89	37.42	
6 Lu Tuan, Huy Hoang	9	Quan 3	38.67	37.61	
7 Tran, Anh Huy	9	Quan 10	38.00	37.81	
8 Nguyen, Dang Khoa (Sun)	9	Quan 6	37.21	38.02	
9 Tran, Quang Minh	9	Quan 4	39.12	38.25	
10 Tran, Minh Thong	9	Quan 5	37.00	38.38	
11 Tran, Thien Nhan	9	Quan 5	41.00	38.47	
12 Nguyen, Minh Quang	9	Quan 3	41.27	38.63	
13 Nguyen Duy, Phuong An	9	Quan Binh Thanh	37.00	39.27	
14 Tran, Minh Huy	9	Quan 5	40.00	39.52	
15 Tran, Quoc Tuan	9	Quan 10	NT	39.58	
16 Vo, Le Tung	9	Quan 4	40.12	39.66	
17 Le Ho, Han Lam	9	Quan 3	40.80	39.67	
*18 Nguyen, Hong Phat	9	Quan 5	40.00	39.97	
*18 Le Tran, Tan Dat	9	Quan 3	38.86	39.97	
20 Tran, Ngoc Thien	9	Quan 3	44.00	40.05	
21 Nguyen Le, Thanh Dien	9	Quan 1	38.00	40.23	
*22 Nguyen, Ngoc Thien	9	Quan 1	38.50	40.46	
*22 Tran, Trung Kien	9	Quan Tan Binh	38.00	40.46	
24 Lam, Quoc Bui	9	Quan 6	38.15	40.56	
25 Vo, Minh Hoang	9	Quan 3	38.00	40.65	
26 Nguyen Huynh, Minh Nguyer	9	Quan 1	38.70	41.54	
27 Nguyen, Minh Duc	9	Quan Go Vap	NT	41.69	
28 Nguyen, Tran Thanh	9	Quan 3	40.37	41.78	
29 Le Tran, Hung Thinh	9	Quan 1	38.00	41.82	
30 Lam, Thien Chi	9	Quan 6	38.15	42.16	
31 Luu, Nhat Minh	9	Quan 1	NT	43.21	
32 Nguyen, Minh Thanh	9	Quan 4	40.22	44.01	
33 Nguyen, Xuan Bao	9	Quan Binh Thanh	39.00	44.24	
34 Cao, Hoang Long	9	Quan Tan Binh	45.00	44.71	
35 Pham Hoang, Huy Anh	9	Quan 10	NT	45.45	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 6 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
36	Luc Vo, Hoang Lam	9	Quan 3	46.00	46.15	
37	Tran, Minh Nhat	9	Quan Binh Thanh	44.00	46.38	
38	Le, Quoc Viet	9	Quan 1	41.00	48.72	
39	Le, Quoc Nghi	9	Quan 1	NT	49.45	
40	Nguyen Phung, Minh Tam	9	Quan 5	NT	57.12	

**Event 7 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 31.15 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Bao Nguyen	10	Quan 1	31.80	32.10	
2	Nguyen, Minh Chau	10	Quan 3	32.16	32.54	
3	Tran Hoai, Thuong Magsino	10	Quan 3	33.52	34.05	
4	Pham, Ngoc Minh	10	Quan 1	34.00	34.43	
5	Nguyen Ngoc, Truc Thuyen	10	Quan 5	35.00	34.87	
6	Nguyen Binh, Anh Thu	10	Quan 10	35.50	35.07	
7	Nhan Le, Thanh Vy	10	Quan 3	35.80	36.06	
8	Le, Thuy Hong	10	Quan 10	35.50	36.43	
9	Vu Nguyen, Huong Duyen	10	Quan 1	36.00	37.04	
10	Tran, My Linh	10	Quan 4	36.14	38.35	
11	Ha Tran, Phuong Tan	10	Quan 5	38.00	39.12	
12	Vuong, Xuan Uyen	10	Quan Phu Nhuan	34.00	39.30	
13	Tran Pham, Thao Ly	10	Quan 5	42.00	40.28	
14	Luu, Thien Van	10	Quan 6	37.24	40.46	
15	Bui Hoang, Ha Giao	10	Quan 3	40.55	41.06	
16	Do, Ngoc Han	10	Quan 3	40.66	42.23	
17	Nguyen Thi, Thu Lien	10	Quan Binh Thanh	45.00	43.54	
18	Nguyen Thuy, Quynh Nhi	10	Quan 3	50.33	46.36	
19	Doan Tran, Khue Tu	10	Quan Phu Nhuan	NT	47.94	

**Event 8 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 29.08 \* Le Duy Khoa

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham, Quang Minh	10	Quan 3	32.45	31.74	
2	Nguyen Tran, Anh Tu	10	Quan 6	32.15	32.18	
3	Tran Nguyen, Minh Quan	10	Quan 5	33.00	33.12	
4	Tran, Anh Tu	10	Quan 5	34.00	33.13	
5	Le, Hoang Nam	10	Quan 5	34.00	34.07	
6	Nguyen, Trung Duc	10	Quan 10	34.00	34.52	
7	Le, Hoai Bao	10	Quan 7	33.00	34.79	
8	Pham, Quang Huy	10	Quan 3	38.00	34.85	
9	Nguyen Duy, Khanh Nam	10	Quan 1	37.50	35.97	
10	Le Hoai, Bao Duy	10	Quan 3	34.40	36.48	
11	Phan, Khac Long	10	Quan Tan Binh	37.00	36.75	
12	Nguyen Hoang, Minh Nhat	10	Quan Binh Thanh	37.00	36.85	
13	Tran Hoang, Minh Khoa	10	Quan 3	37.94	36.86	
14	Do, Nguyen Thuan	10	Quan Tan Binh	37.00	37.45	
15	Tran Huynh, Thanh Nha	10	Quan 6	35.56	37.52	
16	Phan, Thanh Giap	10	Quan 4	39.44	38.04	
17	Nguyen Le, Truong Duc	10	Quan 7	34.00	38.94	
18	Truong Ba, Huu Thang	10	Quan Go Vap	NT	41.16	
19	Tran, Anh Duy	10	Quan 7	42.00	41.27	
20	Le, Minh Nhat	10	Quan 6	38.15	41.39	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 8 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
21 Huynh, Thuong Tri	10	Quan Go Vap	NT	42.36	
22 Pham, Nhat Huy	10	Quan Go Vap	NT	42.89	
23 Ton That, Nguyen Phuc	10	Quan 1	NT	44.65	
24 Huynh Chau, Duc Duy	10	Quan 3	44.17	46.51	
25 Nguyen, Minh Dat	10	Quan 7	45.00	47.37	
26 Tran, Minh Duc	10	Quan 7	45.00	49.84	

**Event 9 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 31.15 \* Nguyen Thi Kim Tuyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Truong, Thuy Nhi	11	Quan 4	33.25	32.36	
2 Pham, Thien Kim	11	Quan 5	32.00	32.91	
3 Tran Hoang, Ngoc Diem	11	Quan 6	32.45	33.62	
4 Sam Chau, Nha My	11	Quan 5	33.00	35.13	
5 Do Thi, Thanh Phuong	11	Quan 4	35.77	35.30	
6 Pham, My Han	11	Quan 3	34.71	36.38	
7 Nguyen Ngoc, Van Anh	11	Quan Binh Thanh	38.00	41.73	
8 Vo, Ngoc Chau	11	Quan Binh Thanh	39.00	43.29	

**Event 10 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 29.08 \* Le Duy Khoa**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, Khanh Duy	11	Quan Phu Nhuan	32.00	29.90	
2 Lam, Quang Nhat	11	Quan 3	29.76	29.91	
3 Phan, Lam Yen	11	Quan 3	30.30	30.16	
4 Tran, Duy Khoi	11	Quan 1	30.80	30.49	
5 Nguyen Trong, Nhan Nghia	11	Quan 3	34.18	30.84	
6 Vo, Minh Dung	11	Quan 1	33.50	31.14	
7 Vo Nguyen, Trung Nghia	11	Quan 3	36.82	31.42	
8 Nguyen, Viet Thang	11	Quan Tan Binh	32.00	31.87	
9 Dang, Thanh Sang	11	Quan Tan Binh	31.00	32.10	
10 Tran, Quang Thinh	11	Quan 6	32.15	32.12	
11 Do, Dinh Toan	11	Quan Phu Nhuan	33.00	32.32	
12 Le, Vinh Phat	11	Quan 6	34.76	32.87	
13 Vo, Hoang Thong	11	Quan 1	33.70	33.33	
14 Dao, Minh Tri	11	Quan Tan Binh	33.00	33.34	
15 Dinh, Quoc Tu	11	Quan 3	36.12	33.36	
16 Tran, Huu Minh	11	Quan 6	32.15	33.42	
17 Vuong, Ngoc Thinh	11	Quan 3	33.74	33.67	
18 Nguyen, Mai Phuc	11	Quan 10	35.00	33.79	
19 Nguyen, Truong Thanh	11	Quan Tan Binh	32.00	34.46	
20 Hoang, Kien Nhat	11	Quan 6	37.09	35.08	
21 Bui Phuc, Dang Vuong	11	Quan 4	36.00	35.88	
22 Nguyen Le, Phuc Hau	11	Quan 5	34.00	36.65	
23 Do, Tri Dung	11	Quan 3	39.35	37.83	
24 Dinh Ng Tien, Duc Huy	11	Quan 1	35.00	38.77	
25 Nguyen, Van Hieu	11	Quan Binh Thanh	36.00	39.98	
26 Nguyen, Thanh Liem	11	Quan Binh Thanh	37.00	41.30	
27 Le, Quoc Minh	11	Quan Binh Thanh	40.00	52.42	
--- Huynh, Minh Tam	11	Quan Phu Nhuan	33.00	NS	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****Event 11 Girls 12 Year Olds 50 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 29.63 \* Nguyen Thi Kim Tuyen**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	O, Ngoc Linh	12	Quan 6	30.65	31.02	
2	Tran Thi, Khanh Linh	12	Quan 3	34.16	31.62	
3	Le, Ngoc Tram	12	Quan 3	33.83	32.69	
4	Ho Cong, Minh Nguyet	12	Quan 1	33.00	34.13	
5	Huynh Thi, Kim Ngoc	12	Quan 5	36.00	36.91	
6	Nguyen Ngoc, Thao Nhung	12	Quan 1	NT	39.52	
7	Le Thi, Nguyet Anh	12	Quan 1	NT	39.60	
8	Tran, Minh Thu	12	Quan Binh Thanh	44.00	50.73	

**Event 12 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 28.11 \* Lam Hai Thien**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Nguyen, Huy Dat	12	Quan 4	28.67	28.48	
2	Ta, Quang Vinh	12	Quan 6	30.15	30.00	
3	Huynh, The Vy	12	Quan 1	31.00	30.51	
4	Nguyen, Chi Bao	12	Quan Tan Binh	32.00	31.18	
5	Tran, Anh Duy	12	Quan Tan Binh	32.00	32.12	
6	Vo, Minh Tri	12	Quan 3	33.73	32.16	
7	Le, Tuan Vy	12	Quan 4	33.35	33.71	
8	Phan Huynh, Trung Hau	12	Quan 6	34.15	36.33	
9	Tran Quang, Viet Dung	12	Quan Phu Nhuan	33.00	36.59	
10	Truong, Chi Huy	12	Quan 1	NT	39.05	
11	Nguyen, Hoang Lan	12	Quan 1	NT	39.06	
---	Phan, Gia Man False start	12	Quan 3	29.25	DQ	
---	Tran, Tuan Khang False start	12	Quan Tan Binh	31.00	DQ	
---	Chung, Huu Phuong False start	12	Quan 1	30.50	DQ	
---	Nguyen, Ngoc Nha	12	Quan 3	40.58	NS	
---	Nguyen, Ngoc Hung	12	Quan 1	34.50	NS	
---	Tran, Minh Thang	12	Quan 3	38.68	NS	

**Event 13 Girls 13 Year Olds 100 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 1:04.97 \* Nguyen Thi Kim Tuyen**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Ho Nhat, Song Vy	13	Quan 1	1:10.00	1:09.82	
2	Phan Le, Hong Hanh	13	Quan 1	1:11.00	1:10.08	
3	Phan Le, Thuy An	13	Quan 5	NT	1:20.04	
4	Tran, Gia Ngoc	13	Quan 1	NT	1:25.26	
5	Le Nguyen, Bao My	13	Quan 6	NT	1:27.57	
6	Lam, Thu Thao	13	Quan 4	1:20.45	1:30.06	
7	Doan Hung, Bao Ngoc	13	Quan 1	NT	1:37.16	

**Event 14 Boys 13 Year Olds 100 LC Meter Butterfly****KLLT TP: 1:02.01 \* Le Duy Khoa**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Tang Thien, Bao Viet	13	Quan 4	1:02.50	1:05.28	
2	Cao, Xuan Bach	13	Quan 4	1:05.52	1:06.63	
3	Luu, Quoc Hung	13	Quan 3	1:10.00	1:07.34	
4	Dang Nguyen, Dang Phuc	13	Quan 5	1:05.00	1:07.35	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 14 Boys 13 Year Olds 100 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Le, Dang Duy	13	Quan 3	NT	1:10.30	
6 Dao, Thien Tan	13	Quan Tan Binh	1:12.00	1:11.84	
7 Vo Nguyen, Trung Hieu	13	Quan 3	1:10.00	1:12.12	
8 Nguyen, Nhat Tan	13	Quan Go Vap	NT	1:18.94	
9 Luong Nguyen, Quang Thao	13	Quan 1	NT	1:19.06	
10 Nguyen, Gia Huy	13	Quan 3	NT	1:25.94	
--- Nguyen, Minh Tam	13	Quan 3	NT	NS	
--- Ngo, Phuc Sang	13	Quan 4	1:11.21	NS	
--- Pham, Phu Hien	13	Quan 1	NT	NS	

**Event 15 Girls 14 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 1:02.72 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh, My Quan	14	Quan 4	1:10.22	1:13.75	
2 Huynh Chau, Thuy Vy	14	Quan 3	NT	1:23.11	
3 Nguyen Pham, Thao Vy	14	Quan 4	1:22.12	1:23.21	
4 Nguyen Hoang, Mong Nam	14	Quan 3	NT	1:24.21	
5 Nguyen Tran, Quynh Han	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:27.21	
6 Nguyen Thi, Ngoc Nhi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:33.45	
7 Tran Le, Quynh Chi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:41.50	
--- Vu Hoang, Minh Ngoc	14	Quan 3	NT	NS	

**Event 16 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 59.72 \* Nguyen Ngoc Quang Bao

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Tran, Quoc Tuan	14	Quan 1	1:03.80	1:02.68	
2 Dang, Tai Hau	14	Quan 4	1:03.45	1:03.51	
3 Doan Tong, Quoc Thinh	14	Quan 1	1:03.00	1:04.20	
4 Bui, Hoang Huy	14	Quan 4	1:05.62	1:05.60	
5 Doan, Duc Minh	14	Quan 1	1:03.80	1:08.24	
6 Pham, Tien Dat	14	Quan 4	1:04.22	1:09.65	
7 Can, Dang Huy	14	Quan 10	NT	1:14.06	
8 Pham, Dang Quang	14	Quan 5	NT	1:17.26	
9 Can, Quang Dinh	14	Quan 10	NT	1:17.96	
--- Nguyen Ky, The Lan	14	Quan 1	NT	NS	

**Event 17 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 1:02.72 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Minh Trang	15	Quan 4	1:15.22	1:17.75	
2 Bui Vuong, Duy Anh	15	Quan 1	NT	1:20.03	
3 Ho Hai, Van Anh	15	Quan 5	1:16.00	1:21.09	
--- Tran Phan, Khanh Uyen	15	Quan 1	NT	NS	
--- Hoang, Le Khuyen	15	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

**Event 18 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 59.72 \* Nguyen Ngoc Quang Bao

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Quoc Dung	15	Quan 3	1:03.94	59.70*	
2 Trinh, Trung Thu	15	Quan 1	59.99	1:00.86	
3 Nguyen, Dang Thuc	15	Quan 1	1:00.00	1:01.44	
4 Tan Nguyen, Trung Hieu	15	Quan 4	1:03.20	1:02.61	
5 Truyen Van, Ngoc Qui	15	Quan 4	1:04.99	1:06.62	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 18 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Huynh, Tuan Anh	15	Quan Phu Nhuan	NT	1:27.24	
--- Nguyen Vo, Trong Hoang	15	Quan 5	1:03.00	NS	

**Event 19 Girls 16 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 1:02.72 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Thanh Tam	16	Quan Binh Thanh	1:11.00	1:12.62	
2 Truong Hoang, Nhat Vy	16	Quan 3	1:15.70	1:17.50	
--- Pham Hong, Hai Van	16	Quan 1	NT	NS	
--- Bui Thi, Thanh Trang	16	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

**Event 20 Boys 16 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 59.72 \* Nguyen Ngoc Quang Bao

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Nguyen, Anh Tu	16	Quan 1	1:01.00	1:04.24	
2 Nguyen, Manh Cuong	16	Quan 5	1:02.00	1:05.43	
3 Tran Nguyen, Ngoc Linh	16	Quan Tan Binh	1:05.00	1:06.17	
4 Nguyen, Anh Quang	16	Quan 5	NT	1:07.07	

**Event 22 Boys 17 Year Olds 100 LC Meter Butterfly**

KLLT TP: 57.39 \* Nguyen Ngoc Son

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham, Duy Tan	17	Quan 4	1:07.12	1:14.22	
2 Tran, Hoang Nam	17	Quan 5	1:10.00	1:17.24	
3 Bui, Chau Sang	17	Quan Phu Nhuan	NT	1:36.83	
--- Nguyen, Viet Trung	18	Quan 1	NT	X1:00.68	

**Event 23 Girls 7 Year Olds 50 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 40.83 \* Pham Hong Hai Van

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Duong, Ngoc Quyen	7	Quan 10	41.00	39.27*	
2 Nguyen Diep, Phuong Tram	7	Quan 6	45.34	42.12	
3 Nguyen Hong, Phuong Khanh	7	Quan 4	44.60	42.13	
4 Le Tuyet, Minh Chau	7	Quan Phu Nhuan	40.00	44.91	
5 Vuong, Nhu Quan	7	Quan 10	44.00	45.00	
6 Phan Nguyen, Quynh Anh	7	Quan 4	47.44	45.09	
7 Nguyen Quynh, Anh Thuong	7	Quan 4	46.00	45.60	
8 Vu Thi, Phuong Anh	7	Quan Tan Binh	45.00	46.29	
9 Nguyen, Lan Anh	7	Quan 3	46.51	46.91	
10 Pham Hoang, Phuong Uyen	7	Quan 3	50.09	48.56	
11 Nguyen Ha, Hoang Kim	7	Quan Tan Binh	NT	48.60	
12 Nguyen Le, Tu Anh	7	Quan 7	48.00	48.61	
13 Le Minh, Lien Huong	7	Quan 3	NT	48.82	
14 Vu, Minh Nhu	7	Quan 6	NT	49.29	
15 Nguyen, Minh Anh	7	Quan 4	50.00	51.74	
16 Truong, Hong Phuc	7	Quan 3	NT	53.75	
17 Cao Ngoc, Khanh Linh	7	Quan 4	50.98	55.63	
18 Nguyen, Ngoc Duyen	7	Quan 1	NT	55.96	
19 Dinh, Gia Han	7	Quan 3	NT	57.84	
20 Nguyen, Thuy Vy	7	Quan Go Vap	NT	1:04.20	
--- Truong, Kim Ngan	5	Quan Go Vap	NT	X56.90	
--- Nguyen Duong, Phi Anh	5	Quan 5	NT	X1:15.36	
--- Bui, Truc Anh	7	Quan 3	NT	NS	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

## Event 24 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Backstroke

KLLT TP: 39.33 *		Vo Hoang Tuan				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Hoang, Minh Dung	7 Quan 1	43.50	41.06		
2	Nguyen, Gia Minh	7 Quan 3	42.18	41.36		
3	Huynh Van, Vinh Phuoc	7 Quan 6	41.34	42.00		
4	Vu, Xuan An	7 Quan 5	43.00	42.01		
5	Le, Gia Huy	7 Quan 10	42.00	43.25		
6	Le Hoang, Bao An	7 Quan Phu Nhuan	37.00	43.96		
7	Luu, Hy Kiet	7 Quan 6	43.21	44.44		
8	Hoang, Phuc Quyen	7 Quan 10	44.00	44.60		
9	Bui, Dang Khoa	7 Quan 1	45.00	44.65		
10	Huynh, Quoc Minh	7 Quan 10	42.00	44.71		
11	Phung, Ngoc Bao	7 Quan 3	47.90	45.87		
12	Nguyen, Vinh Hy	7 Quan 10	44.00	46.49		
13	Nguyen, Anh Duc	7 Quan 3	51.28	46.71		
14	Tran, Gia Trieu	7 Quan 3	47.70	46.73		
15	Ho, Thai Khang	7 Quan 1	47.00	47.07		
16	Nguyen, The Bao	7 Quan 1	48.20	48.21		
17	Tran, Hoang Nhat	7 Quan Phu Nhuan	40.00	48.29		
18	Le, Minh Huy	7 Quan 4	47.35	48.61		
19	Vu, Minh Quyen	7 Quan Tan Binh	48.00	48.81		
20	Nguyen, Manh Duy	7 Quan 7	48.00	48.91		
21	Nguyen, Duc Duy	7 Quan 3	54.31	49.11		
*22	Pham, Minh Khoi	7 Quan 1	48.00	49.43		
*22	Le, Tuan Thanh	7 Quan 4	47.63	49.43		
24	Ho Ngoc, Quoc Tuan	7 Quan Phu Nhuan	40.00	49.63		
25	Nguyen, Huy Truong	7 Quan 10	48.00	49.90		
26	Nguyen, Hoang Khang	7 Quan 1	NT	50.97		
27	Ly, Minh Ba	7 Quan 3	50.51	51.38		
28	Le, Quang Nhat	7 Quan 7	50.00	52.45		
29	Trinh, Quoc Thang	7 Quan Binh Thanh	1:02.00	53.54		
30	Le, Huy Hoang	7 Quan Go Vap	NT	55.14		
31	Vuong, Manh Cuong	7 Quan 3	54.92	55.48		
32	Tran, Minh Nhat	7 Quan 3	NT	56.46		
33	Le, Minh Dang	7 Quan 5	NT	58.95		
34	Ngo, Dinh Thuan	7 Quan 5	NT	1:12.38		
---	Nguyen, Bao Khuong	6 Quan 3	NT	X43.09		
---	Huynh, Binh Uy	7 Quan 10	55.00	NS		
---	Le, Trieu Vy	7 Quan 3	54.16	NS		
---	Tran, Minh Long	7 Quan 10	50.00	NS		
---	Nguyen, Duy Minh	7 Quan Binh Thanh	1:02.00	NS		
---	Truong Nguyen, Thien An	7 Quan 3	50.59	NS		

## Event 25 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Backstroke

KLLT TP: 35.59 *		Nguyen Ngoc Bao Nguyen				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Dang Nguyen, Phuong Nghi	8 Quan 3	40.26	39.43		
2	Nguyen Thi, Thanh Thu	8 Quan 3	43.52	40.58		
3	Hong Vu, Tu Uyen	8 Quan 4	43.45	40.90		
4	Truong, Thuy Nu	8 Quan 4	43.00	42.61		
5	Huynh, Van Khanh	8 Quan 3	45.44	43.05		
6	Tran, Thanh Huong	8 Quan 3	46.00	43.24		

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 25 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7 Nguyen Ai, Thuy Quynh	8	Quan 4	46.45	43.31	
8 Nguyen, Mai Khanh	8	Quan 3	43.56	43.44	
9 Nguyen, Gia Nghi	8	Quan 3	46.96	43.70	
10 Chau, Bich Tram	8	Quan 4	44.14	43.82	
11 Phan Hien, Khoa Uyen	8	Quan 1	41.00	44.11	
12 Le, Minh Nguyen	8	Quan 10	47.00	44.35	
13 Tran Ngoc, Anh Thu	8	Quan 6	49.12	44.91	
14 Ho Tran, My Linh	8	Quan 6	47.89	46.23	
15 Nguyen, Hong Phuc	8	Quan 10	NT	46.53	
16 Pham Ngoc, Bao Ngan	8	Quan Tan Binh	47.00	46.98	
17 Nguyen Diep, Phuong Trinh	8	Quan 6	49.12	47.07	
18 Bui Thanh, Bich Ngoc	8	Quan 1	45.00	47.44	
19 Nguyen Thi, Ha Thanh	8	Quan 4	47.56	48.07	
20 Pham Ngoc, Minh Anh	8	Quan 3	49.00	49.56	
21 Vuong, Xuan Nghi	8	Quan Phu Nhuan	NT	50.48	
22 Ngo Ngoc, Bao Tran	8	Quan 3	51.46	50.92	
23 Tran, Thuc Van	8	Quan 10	NT	52.55	
24 Bui Hoang, Dieu Tu	8	Quan 3	50.00	55.52	

**Event 26 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 35.63 \*****Nguyen Nam Khang**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Tat, Thanh Sang	8	Quan Tan Binh	38.00	38.33	
2 Dang Ngoc, Duy Khang	8	Quan 3	41.10	39.96	
3 Nguyen Duy, Tan Hau	8	Quan 1	37.50	40.04	
4 Luu Hoang, Nhat Huy	8	Quan 1	39.00	41.04	
5 Nguyen Binh, Thien Khoi	8	Quan 10	42.00	41.36	
6 To, Duc Tri	8	Quan 4	45.44	42.10	
7 Nguyen Quang, Phuong Vinh	8	Quan 4	45.23	42.37	
8 Le, Thanh Hoa	8	Quan 6	41.12	42.78	
9 Phan Ly, Thanh Tri	8	Quan 6	42.89	42.98	
10 Nguyen Chinh, Duong Dang	8	Quan 5	43.00	43.03	
11 Huynh, Quang Tu	8	Quan 5	44.00	43.26	
12 Tran, Minh Quan	8	Quan 4	44.34	43.28	
13 Phan Tran Pham, Thanh Hoan	8	Quan 4	45.99	44.08	
14 Nguyen Hoang, Anh Khoa	8	Quan 3	48.37	44.35	
15 Nguyen, Dang Khoa (Bo)	8	Quan 6	45.12	44.45	
16 Tran, Hoang Long	8	Quan 1	40.50	44.55	
*17 Hoang, Van Minh	8	Quan 3	43.58	44.68	
*17 Dang, Thanh Hieu	8	Quan Tan Binh	45.00	44.68	
19 Nguyen, Minh Hoai	8	Quan 10	47.00	44.90	
20 Tran Duong, Trung Hieu	8	Quan 5	40.00	45.67	
21 Nguyen, Hoang Long	8	Quan 3	49.41	46.17	
22 Ngo, Thanh Dat	8	Quan 3	47.18	46.62	
23 Lam, An Binh	8	Quan 7	46.00	47.17	
24 Nguyen Tuong, Minh Huy	8	Quan 10	NT	47.53	
25 Doan, Chi Hieu	8	Quan 3	50.43	48.46	
26 Nguyen, Dang Khoa	8	Quan 7	45.00	48.80	
27 Alex, Huynh	8	Quan 1	NT	49.10	
28 Luong, Jeremie	8	Quan 7	48.00	49.14	
29 Vo, Cong Hieu	8	Quan 3	52.60	49.28	
30 Nguyen, Hung Minh	8	Quan 3	NT	49.41	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 26 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
31 Nguyen, Cong Toai	8	Quan 5	45.00	49.47	
32 Doan, Tran Chau	8	Quan Tan Binh	NT	49.84	
33 Vo, Duy Thai	8	Quan 7	46.00	49.90	
34 Tran, Quoc Anh	8	Quan Go Vap	NT	52.66	
35 Le, Quoc Duy	8	Quan Binh Thanh	56.00	53.76	
36 Nguyen Dang, Trung Kien	8	Quan Go Vap	NT	54.64	
37 Truong Nguyen, Manh Huy	8	Quan 1	NT	56.47	
38 Manh Pham, Nhat Minh	8	Quan 7	50.00	56.92	
39 Phan, Quoc Huy	8	Quan 7	50.00	57.92	
40 Nguyen, Hung Long	8	Quan 7	49.00	58.58	
41 Nguyen Tran, Hien Nhan	8	Quan 7	56.00	1:06.23	
42 Tran, Dang Khoa	8	Quan 7	56.00	1:09.47	
--- Nguyen Ngoc, Trung Nguyen	8	Quan 10	48.00	X46.62	

**Event 27 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 35.59 \* Nguyen Ngoc Bao Nguyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Le, Khanh Vy	9	Quan 10	37.50	37.98	
2 Nguyen Ngoc, Minh Tam	9	Quan 5	39.00	38.73	
3 Hoang Tran, Minh Trang	9	Quan 10	38.00	39.10	
4 Vo Nguyen, Hoang Giao	9	Quan Binh Thanh	37.00	39.16	
5 Le, Thao Quynh	9	Quan 1	39.50	39.30	
6 Doan Nguyen, Thuy Vy	9	Quan 10	39.00	40.14	
7 Huynh Tran, Thanh Mai	9	Quan 10	40.00	40.81	
8 Le Ngoc, Huong Giang	9	Quan 4	38.12	40.85	
9 Nguyen Mai, Thao Vy	9	Quan 10	41.00	42.52	
10 Do Nguyen, Minh Hanh	9	Quan Phu Nhuan	38.00	42.99	
11 Pham Ngoc, Minh Trang	9	Quan 5	44.00	43.29	
*12 Truong Vu, Mai Anh	9	Quan 5	44.00	44.08	
*12 Nguyen Dinh, Mai Khanh	9	Quan 4	44.45	44.08	
14 Dang, Hong Phuc	9	Quan Binh Thanh	39.00	44.26	
15 Le Ngoc, Thuy My	9	Quan 4	45.78	44.99	
16 Nguyen, Huong Giang	9	Quan Binh Thanh	43.00	46.11	
17 Le Tran, Bao Tran	9	Quan 10	43.00	46.35	
18 Bui The, Thien Phuc	9	Quan 4	46.76	48.51	
19 Tran, Khanh Vy	9	Quan 10	NT	51.87	
20 Dinh, Quynh Nhu	9	Quan Binh Thanh	48.00	55.32	
--- Le Vu, Bao Ngan	9	Quan 6	41.89	NS	

**Event 28 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 35.63 \* Nguyen Nam Khang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Gia Luu	9	Quan 3	39.29	38.14	
2 Tran, Toan Tin	9	Quan 10	39.00	38.15	
3 Nguyen, Ngoc Thien	9	Quan 1	37.50	39.08	
4 Nguyen, Dang Khoa (Sun)	9	Quan 6	37.29	39.15	
5 Le Tran, Hung Thinh	9	Quan 1	37.00	39.23	
6 Nguyen Hoang, Xuan Phuc	9	Quan 3	39.40	39.50	
7 Vo, Minh Hoang	9	Quan 3	40.52	39.79	
8 Tran, Quoc Chuong	9	Quan 4	40.45	39.97	
9 Le Nguyen, Duc Phat	9	Quan 3	41.59	40.02	
10 Tran, Anh Huy	9	Quan 10	40.00	40.30	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 28 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
11 Nguyen, Hong Phat	9	Quan 5	40.00	40.47	
12 Nguyen Le, Thanh Dien	9	Quan 1	37.20	40.57	
13 Nguyen, Minh Quang	9	Quan 3	42.16	40.79	
14 Tran, Thien Nhan	9	Quan 5	42.00	40.85	
15 Tran, Minh Huy	9	Quan 5	41.00	41.10	
16 Tran, Quang Minh	9	Quan 4	39.45	41.24	
17 Lu Tuan, Huy Hoang	9	Quan 3	43.87	41.71	
18 Nguyen, Minh Thanh	9	Quan 4	43.21	42.46	
19 Lam, Thien Chi	9	Quan 6	41.34	42.47	
20 Nguyen, Tran Thanh	9	Quan 3	43.93	42.75	
21 Nguyen, Minh Duc	9	Quan Go Vap	NT	42.78	
22 Pham Hoang, Huy Anh	9	Quan 10	NT	43.09	
23 Le Ho, Han Lam	9	Quan 3	43.18	43.62	
24 Cao, Hoang Long	9	Quan Tan Binh	43.00	43.74	
25 Nguyen Huynh, Minh Nguyer	9	Quan 1	39.50	44.12	
26 Le Tran, Tan Dat	9	Quan 3	45.63	44.16	
27 Nguyen Duy, Phuong An	9	Quan Binh Thanh	44.00	44.21	
28 Tran, Quoc Tuan	9	Quan 10	NT	44.46	
29 Luu, Nhat Minh	9	Quan 1	NT	44.94	
30 Le, Quoc Viet	9	Quan 1	43.00	45.47	
31 Lam, Quoc Bui	9	Quan 6	42.34	45.73	
32 Tran, Minh Thong	9	Quan 5	41.00	45.88	
33 Tran, Trung Kien	9	Quan Tan Binh	42.00	46.46	
34 Tran, Ngoc Thien	9	Quan 3	51.17	46.66	
35 Vo, Le Tung	9	Quan 4	43.50	47.17	
36 Luc Vo, Hoang Lam	9	Quan 3	48.68	47.24	
37 Tran, Minh Nhat	9	Quan Binh Thanh	48.00	47.76	
38 Nguyen, Xuan Bao	9	Quan Binh Thanh	48.00	49.82	
39 Le, Quoc Nghi	9	Quan 1	NT	57.92	
40 Nguyen Phung, Minh Tam	9	Quan 5	NT	59.47	

**Event 29 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 33.67 \*****Nguyen Thi Kim Tuyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Minh Chau	10	Quan 3	32.78	33.11*	
2 Nguyen Ngoc, Bao Nguyen	10	Quan 1	34.00	33.49*	
3 Nhan Le, Thanh Vy	10	Quan 3	40.70	36.58	
4 Nguyen Binh, Anh Thu	10	Quan 10	37.00	36.79	
5 Pham, Ngoc Minh	10	Quan 1	36.00	37.07	
6 Tran Hoai, Thuong Magsino	10	Quan 3	39.44	37.75	
7 Nguyen Ngoc, Truc Thuyen	10	Quan 5	39.00	38.43	
8 Le, Thuy Hong	10	Quan 10	38.00	39.55	
9 Luu, Thien Van	10	Quan 6	41.23	41.51	
10 Tran, My Linh	10	Quan 4	40.24	42.07	
11 Bui Hoang, Ha Giao	10	Quan 3	42.77	42.18	
12 Vuong, Xuan Uyen	10	Quan Phu Nhuan	36.00	43.07	
*13 Do, Ngoc Han	10	Quan 3	45.69	44.22	
*13 Ha Tran, Phuong Tan	10	Quan 5	42.00	44.22	
15 Nguyen Thi, Thu Lien	10	Quan Binh Thanh	42.00	45.22	
16 Vu Nguyen, Huong Duyen	10	Quan 1	37.00	45.23	
17 Doan Tran, Khue Tu	10	Quan Phu Nhuan	NT	47.23	
18 Nguyen Thuy, Quynh Nhi	10	Quan 3	50.64	49.50	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 29 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Tran Pham, Thao Ly	10	Quan 5	44.00	NS	

**Event 30 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 31.61 \* Tran Duy Khoi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Nguyen, Minh Quan	10	Quan 5	36.00	34.97	
2 Tran, Anh Tu	10	Quan 5	37.00	34.98	
3 Le, Hoai Bao	10	Quan 7	35.00	35.42	
4 Nguyen Tran, Anh Tu	10	Quan 6	36.42	35.72	
5 Pham, Quang Minh	10	Quan 3	42.34	37.05	
6 Nguyen Duy, Khanh Nam	10	Quan 1	36.00	37.98	
7 Pham, Quang Huy	10	Quan 3	37.21	38.13	
8 Phan, Thanh Giap	10	Quan 4	39.45	38.87	
9 Tran Hoang, Minh Khoa	10	Quan 3	43.62	39.83	
10 Nguyen, Trung Duc	10	Quan 10	39.00	39.99	
11 Le, Hoang Nam	10	Quan 5	38.00	40.45	
12 Phan, Khac Long	10	Quan Tan Binh	NT	41.57	
13 Nguyen Le, Truong Duc	10	Quan 7	37.00	42.31	
14 Do, Nguyen Thuan	10	Quan Tan Binh	39.00	42.82	
15 Nguyen Hoang, Minh Nhat	10	Quan Binh Thanh	42.00	43.01	
16 Le, Minh Nhat	10	Quan 6	41.34	43.07	
17 Truong Ba, Huu Thang	10	Quan Go Vap	NT	43.39	
18 Tran Huynh, Thanh Nha	10	Quan 6	42.78	43.44	
19 Tran, Anh Duy	10	Quan 7	45.00	44.53	
20 Huynh Chau, Duc Duy	10	Quan 3	NT	44.85	
21 Nguyen, Minh Dat	10	Quan 7	44.00	45.61	
22 Ton That, Nguyen Phuc	10	Quan 1	NT	47.15	
23 Pham, Nhat Huy	10	Quan Go Vap	NT	48.84	
24 Tran, Minh Duc	10	Quan 7	44.00	51.95	
--- Le Hoai, Bao Duy	10	Quan 3	40.69	NS	
--- Huynh, Thuong Tri	10	Quan Go Vap	NT	NS	

**Event 31 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 33.67 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Sam Chau, Nha My	11	Quan 5	36.00	35.62	
2 Pham, Thien Kim	11	Quan 5	36.00	36.78	
3 Pham, My Han	11	Quan 3	37.45	37.71	
4 Do Thi, Thanh Phuong	11	Quan 4	38.24	39.68	
5 Tran Hoang, Ngoc Diem	11	Quan 6	38.32	40.78	
6 Nguyen Ngoc, Van Anh	11	Quan Binh Thanh	39.00	41.49	
7 Vo, Ngoc Chau	11	Quan Binh Thanh	39.00	42.48	
--- Truong, Thuy Nhi	11	Quan 4	37.50	DQ	

Head did not break surface by 15 meters after start or turn

**Event 32 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 31.61 \* Tran Duy Khoi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, Duy Khoi	11	Quan 1	32.50	30.47*	
2 Nguyen Trong, Nhan Nghia	11	Quan 3	30.99	31.56*	
3 Vo Nguyen, Trung Nghia	11	Quan 3	34.14	32.77	
4 Lam, Quang Nhat	11	Quan 3	34.97	33.57	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 32 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Phan, Lam Yen	11	Quan 3	37.69	34.12	
6 Vo, Minh Dung	11	Quan 1	35.50	34.73	
7 Dinh, Quoc Tu	11	Quan 3	34.91	35.15	
8 Do, Dinh Toan	11	Quan Phu Nhuan	36.00	35.68	
9 Do, Tri Dung	11	Quan 3	34.94	36.66	
10 Dang, Thanh Sang	11	Quan Tan Binh	33.00	36.74	
11 Tran, Khanh Duy	11	Quan Phu Nhuan	36.00	36.89	
12 Vuong, Ngoc Thinh	11	Quan 3	39.08	36.99	
13 Nguyen, Truong Thanh	11	Quan Tan Binh	33.00	37.11	
14 Le, Vinh Phat	11	Quan 6	37.26	37.51	
15 Dinh Ng Tien, Duc Huy	11	Quan 1	36.50	37.88	
16 Vo, Hoang Thong	11	Quan 1	35.50	37.94	
17 Tran, Quang Thinh	11	Quan 6	38.24	38.20	
18 Huynh, Minh Tam	11	Quan Phu Nhuan	36.00	38.49	
19 Hoang, Kien Nhat	11	Quan 6	38.34	38.57	
20 Nguyen Le, Phuc Hau	11	Quan 5	37.00	39.27	
21 Tran, Huu Minh	11	Quan 6	NT	39.47	
22 Bui Phuc, Dang Vuong	11	Quan 4	38.04	39.68	
23 Nguyen, Mai Phuc	11	Quan 10	39.00	40.27	
24 Nguyen, Thanh Liem	11	Quan Binh Thanh	39.00	41.89	
25 Nguyen, Van Hieu	11	Quan Binh Thanh	39.00	42.53	
26 Dao, Minh Tri	11	Quan Tan Binh	38.00	42.74	
27 Le, Quoc Minh	11	Quan Binh Thanh	42.00	47.47	
--- Nguyen, Viet Thang	11	Quan Tan Binh	33.00	NS	

**Event 33 Girls 12 Year Olds 50 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 31.55 \*****Nguyen Thi Kim Tuyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Ngoc Tram	12	Quan 3	33.68	34.10	
2 Tran Thi, Khanh Linh	12	Quan 3	36.34	34.79	
3 O, Ngoc Linh	12	Quan 6	36.78	36.55	
4 Ho Cong, Minh Nguyet	12	Quan 1	36.00	38.47	
5 Huynh Thi, Kim Ngoc	12	Quan 5	39.00	40.25	
6 Le Thi, Nguyet Anh	12	Quan 1	NT	43.12	
7 Nguyen Ngoc, Thao Nhung	12	Quan 1	NT	45.83	
8 Tran, Minh Thu	12	Quan Binh Thanh	41.00	48.25	

**Event 34 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 29.89 \*****Nguyen Nhat Tu**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Huy Dat	12	Quan 4	34.21	31.48	
2 Chung, Huu Phuong	12	Quan 1	33.00	32.71	
3 Vo, Minh Tri	12	Quan 3	32.69	32.72	
4 Nguyen, Chi Bao	12	Quan Tan Binh	33.00	33.10	
5 Tran, Tuan Khang	12	Quan Tan Binh	33.00	33.28	
6 Huynh, The Vy	12	Quan 1	35.00	34.37	
7 Phan, Gia Man	12	Quan 3	39.41	35.22	
8 Le, Tuan Vy	12	Quan 4	35.76	35.36	
9 Ta, Quang Vinh	12	Quan 6	35.34	36.30	
10 Tran Quang, Viet Dung	12	Quan Phu Nhuan	36.00	37.88	
11 Tran, Anh Duy	12	Quan Tan Binh	35.00	38.41	
12 Phan Huynh, Trung Hau	12	Quan 6	37.34	38.44	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 34 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
13 Nguyen, Ngoc Hung	12	Quan 1	37.00	38.86	
14 Truong, Chi Huy	12	Quan 1	NT	41.29	
--- Nguyen, Ngoc Nha	12	Quan 3	41.16	NS	
--- Nguyen, Hoang Lan	12	Quan 1	NT	NS	
--- Tran, Minh Thang	12	Quan 3	39.89	NS	

**Event 35 Girls 13 Year Olds 100 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 1:08.19 \*

Phan Le Hong Hanh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Le, Hong Hanh	13	Quan 1	1:08.80	1:10.58	
2 Ho Nhat, Song Vy	13	Quan 1	1:12.00	1:18.02	
3 Phan Le, Thuy An	13	Quan 5	NT	1:20.91	
4 Tran, Gia Ngoc	13	Quan 1	NT	1:27.53	
5 Le Nguyen, Bao My	13	Quan 6	NT	1:28.40	
6 Doan Hung, Bao Ngoc	13	Quan 1	NT	1:33.09	
--- Lam, Thu Thao	13	Quan 4	1:24.78	NS	

**Event 36 Boys 13 Year Olds 100 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 1:05.40 \*

Nguyen Nhat Tu

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tang Thien, Bao Viet	13	Quan 4	1:10.12	1:08.14	
2 Dang Nguyen, Dang Phuc	13	Quan 5	1:08.00	1:09.03	
3 Vo Nguyen, Trung Hieu	13	Quan 3	1:11.42	1:09.04	
4 Le, Dang Duy	13	Quan 3	1:09.85	1:10.83	
5 Cao, Xuan Bach	13	Quan 4	1:16.22	1:16.09	
6 Luong Nguyen, Quang Thao	13	Quan 1	NT	1:16.14	
7 Luu, Quoc Hung	13	Quan 3	1:13.00	1:16.51	
8 Dao, Thien Tan	13	Quan Tan Binh	1:15.00	1:19.26	
9 Nguyen, Gia Huy	13	Quan 3	NT	1:22.03	
--- Nguyen, Minh Tam	13	Quan 3	NT	NS	
--- Ngo, Phuc Sang	13	Quan 4	1:15.23	NS	
--- Nguyen, Nhat Tan	13	Quan Go Vap	NT	NS	
--- Pham, Phu Hien	13	Quan 1	NT	NS	

**Event 37 Girls 14 Year Olds 100 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 1:10.35 \*

Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh, My Quan	14	Quan 4	1:20.22	1:17.98	
2 Huynh Chau, Thuy Vy	14	Quan 3	1:19.74	1:22.94	
3 Nguyen Hoang, Mong Nam	14	Quan 3	1:21.96	1:24.98	
4 Nguyen Thi, Ngoc Nhi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:26.83	
5 Nguyen Pham, Thao Vy	14	Quan 4	1:26.76	1:28.76	
6 Vu Hoang, Minh Ngoc	14	Quan 3	NT	1:31.61	
7 Nguyen Tran, Quynh Han	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:33.13	
8 Tran Le, Quynh Chi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:38.03	

**Event 38 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter Backstroke**

KLLT TP: 1:02.11 \*

Nguyen Nhat Tu

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Tran, Quoc Tuan	14	Quan 1	1:07.80	1:08.49	
2 Doan, Duc Minh	14	Quan 1	1:07.50	1:09.63	
3 Doan Tong, Quoc Thinh	14	Quan 1	1:11.00	1:10.93	
4 Bui, Hoang Huy	14	Quan 4	1:15.12	1:11.34	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 38 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Pham, Tien Dat	14	Quan 4	1:08.96	1:11.72	
6 Can, Quang Dinh	14	Quan 10	NT	1:12.27	
7 Dang, Tai Hau	14	Quan 4	1:14.33	1:14.35	
8 Can, Dang Huy	14	Quan 10	NT	1:16.32	
9 Pham, Dang Quang	14	Quan 5	NT	1:29.71	
--- Nguyen Ky, The Lan	14	Quan 1	NT	NS	

**Event 39 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 1:10.35 \* Nguyen Thi Kim Tuyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Vuong, Duy Anh	15	Quan 1	NT	1:21.48	
2 Nguyen Thi, Minh Trang	15	Quan 4	1:20.55	1:24.97	
3 Ho Hai, Van Anh	15	Quan 5	1:18.00	1:26.08	
--- Tran Phan, Khanh Uyen	15	Quan 1	NT	NS	
--- Hoang, Le Khuyen	15	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

**Event 40 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 1:02.11 \* Nguyen Nhat Tu**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Quoc Dung	15	Quan 3	1:05.58	1:04.06	
2 Tan Nguyen, Trung Hieu	15	Quan 4	1:05.77	1:07.18	
3 Trinh, Trung Thu	15	Quan 1	1:07.00	1:08.15	
4 Nguyen, Dang Thuc	15	Quan 1	1:06.80	1:09.73	
5 Truyen Van, Ngoc Qui	15	Quan 4	1:09.00	1:11.81	
6 Huynh, Tuan Anh	15	Quan Phu Nhuan	NT	1:14.67	
--- Nguyen Vo, Trong Hoang	15	Quan 5	1:04.00	NS	

**Event 41 Girls 16 Year Olds 100 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 1:10.35 \* Nguyen Thi Kim Tuyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Thanh Tam	16	Quan Binh Thanh	1:11.00	1:13.53	
2 Truong Hoang, Nhat Vy	16	Quan 3	1:24.22	1:26.15	
3 Bui Thi, Thanh Trang	16	Quan Phu Nhuan	NT	1:52.36	
--- Pham Hong, Hai Van	16	Quan 1	NT	NS	

**Event 42 Boys 16 Year Olds 100 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 1:02.11 \* Nguyen Nhat Tu**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Nguyen, Anh Tu	16	Quan 1	1:07.50	1:09.77	
2 Tran Nguyen, Ngoc Linh	16	Quan Tan Binh	1:09.00	1:12.10	
3 Nguyen, Manh Cuong	16	Quan 5	1:05.00	1:12.45	
4 Nguyen, Anh Quang	16	Quan 5	NT	1:13.91	

**Event 44 Boys 17 Year Olds 100 LC Meter Backstroke****KLLT TP: 1:01.70 \* Nguyen Nhat Tu**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, Hoang Nam	17	Quan 5	NT	1:16.89	
2 Pham, Duy Tan	17	Quan 4	1:12.22	1:16.99	
3 Bui, Chau Sang	17	Quan Phu Nhuan	NT	1:44.52	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****Event 45 Girls 7 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 44.89 *		Le Phuong Hai Trieu				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Le Duong, Ngoc Quyen	7 Quan 10	47.00	47.74		
2	Nguyen Diep, Phuong Tram	7 Quan 6	49.58	47.75		
3	Nguyen, Lan Anh	7 Quan 3	49.66	48.59		
4	Nguyen Hong, Phuong Khanh	7 Quan 4	47.45	51.87		
5	Le Tuyet, Minh Chau	7 Quan Phu Nhuan	44.00	51.96		
6	Vu, Minh Nhu	7 Quan 6	NT	52.12		
7	Nguyen Ha, Hoang Kim	7 Quan Tan Binh	NT	52.77		
8	Vuong, Nhu Quan	7 Quan 10	53.00	52.93		
9	Le Minh, Lien Huong	7 Quan 3	51.88	52.96		
10	Vu Thi, Phuong Anh	7 Quan Tan Binh	NT	53.04		
11	Nguyen, Minh Anh	7 Quan 4	49.43	53.56		
12	Nguyen, Thuy Vy	7 Quan Go Vap	NT	54.97		
13	Nguyen Quynh, Anh Thuong	7 Quan 4	48.33	56.84		
14	Phan Nguyen, Quynh Anh	7 Quan 4	49.00	57.35		
15	Cao Ngoc, Khanh Linh	7 Quan 4	50.33	57.93		
16	Nguyen Le, Tu Anh	7 Quan 7	52.00	58.02		
17	Dinh, Gia Han	7 Quan 3	NT	58.07		
18	Pham Hoang, Phuong Uyen	7 Quan 3	NT	1:01.32		
19	Truong, Hong Phuc	7 Quan 3	NT	1:02.24		
20	Nguyen, Ngoc Duyen	7 Quan 1	NT	1:08.69		
---	Nguyen Duong, Phi Anh	5 Quan 5	NT	X1:11.75		
---	Truong, Kim Ngan	5 Quan Go Vap	NT	XDQ		
	Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish					
---	Bui, Truc Anh	7 Quan 3	55.14	NS		

**Event 46 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 42.23 *		Tran Do Dang Khoa				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Le, Gia Huy	7 Quan 10	45.00	45.36		
2	Nguyen, Gia Minh	7 Quan 3	45.48	45.94		
3	Phung, Ngoc Bao	7 Quan 3	49.95	47.50		
4	Luu, Hy Kiet	7 Quan 6	48.34	48.11		
5	Huynh, Quoc Minh	7 Quan 10	45.00	49.27		
6	Vu, Minh Quyen	7 Quan Tan Binh	49.00	49.34		
7	Tran, Minh Nhat	7 Quan 3	49.92	49.47		
8	Huynh Van, Vinh Phuoc	7 Quan 6	49.58	49.74		
9	Hoang, Minh Dung	7 Quan 1	47.00	49.78		
10	Pham, Minh Khoi	7 Quan 1	47.00	49.98		
11	Tran, Hoang Nhat	7 Quan Phu Nhuan	44.00	50.51		
12	Le Hoang, Bao An	7 Quan Phu Nhuan	42.00	50.61		
13	Nguyen, Vinh Hy	7 Quan 10	50.00	50.94		
14	Ly, Minh Ba	7 Quan 3	51.56	51.72		
15	Truong Nguyen, Thien An	7 Quan 3	NT	51.83		
16	Ho, Thai Khang	7 Quan 1	48.00	52.17		
17	Tran, Gia Trieu	7 Quan 3	NT	52.24		
18	Ho Ngoc, Quoc Tuan	7 Quan Phu Nhuan	43.00	52.93		
19	Tran, Minh Long	7 Quan 10	52.00	52.98		
20	Nguyen, Anh Duc	7 Quan 3	58.35	53.29		
21	Le, Minh Huy	7 Quan 4	49.89	54.09		
22	Le, Quang Nhat	7 Quan 7	56.00	54.39		

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

## (Event 46 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
*23 Hoang, Phuc Quyen	7	Quan 10	52.00	54.63	
*23 Vu, Xuan An	7	Quan 5	52.00	54.63	
25 Nguyen, Huy Truong	7	Quan 10	53.00	54.75	
26 Nguyen, Hoang Khang	7	Quan 1	NT	56.10	
27 Bui, Dang Khoa	7	Quan 1	47.00	56.91	
28 Nguyen, The Bao	7	Quan 1	48.00	57.23	
29 Le, Minh Dang	7	Quan 5	NT	57.45	
30 Le, Huy Hoang	7	Quan Go Vap	NT	58.52	
31 Le, Tuan Thanh	7	Quan 4	50.35	58.79	
32 Vuong, Manh Cuong	7	Quan 3	NT	1:01.53	
33 Ngo, Dinh Thuan	7	Quan 5	NT	1:09.28	
--- Nguyen, Bao Khuong	6	Quan 3	NT	X53.69	
--- Nguyen, Manh Duy	7	Quan 7	54.00	DQ	
Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish					
--- Trinh, Quoc Thang	7	Quan Binh Thanh	1:04.00	DQ	
Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish					
--- Le, Trieu Vy	7	Quan 3	54.72	DQ	
Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish					
--- Nguyen, Duc Duy	7	Quan 3	NT	DQ	
Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish					
--- Nguyen, Duy Minh	7	Quan Binh Thanh	1:04.00	NS	
--- Huynh, Binh Uy	7	Quan 10	53.00	NS	

## Event 47 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

KLLT TP: 39.13 \* Truong Hoang Nhat Vy

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Vu, Tu Uyen	8	Quan 4	43.23	43.59	
2 Nguyen Diep, Phuong Trinh	8	Quan 6	46.21	44.93	
3 Ho Tran, My Linh	8	Quan 6	45.21	45.25	
4 Huynh, Van Khanh	8	Quan 3	45.64	45.65	
5 Chau, Bich Tram	8	Quan 4	47.89	46.12	
6 Nguyen Ai, Thuy Quynh	8	Quan 4	46.00	46.55	
7 Phan Hien, Khoa Uyen	8	Quan 1	45.00	46.60	
8 Pham Ngoc, Bao Ngan	8	Quan Tan Binh	47.00	46.89	
9 Truong, Thuy Nu	8	Quan 4	46.78	47.59	
10 Nguyen, Gia Nghi	8	Quan 3	50.84	48.01	
11 Nguyen Thi, Ha Thanh	8	Quan 4	48.34	48.34	
12 Nguyen Thi, Thanh Thu	8	Quan 3	50.94	48.36	
13 Dang Nguyen, Phuong Nghi	8	Quan 3	54.05	49.54	
14 Tran, Thanh Huong	8	Quan 3	49.45	50.27	
15 Bui Hoang, Dieu Tu	8	Quan 3	50.34	51.12	
16 Tran Ngoc, Anh Thu	8	Quan 6	48.21	51.15	
17 Le, Minh Nguyen	8	Quan 10	50.00	51.49	
18 Nguyen, Hong Phuc	8	Quan 10	NT	52.10	
19 Nguyen, Mai Khanh	8	Quan 3	53.09	52.63	
20 Vuong, Xuan Nghi	8	Quan Phu Nhuan	NT	53.57	
21 Ngo Ngoc, Bao Tran	8	Quan 3	55.00	54.22	
22 Pham Ngoc, Minh Anh	8	Quan 3	53.89	54.54	
23 Bui Thanh, Bich Ngoc	8	Quan 1	48.00	55.68	
24 Tran, Thuc Van	8	Quan 10	NT	56.37	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

## Event 48 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

KLLT TP: 36.98 *		Tran Nguyen Ngoc Linh				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Phan Ly, Thanh Tri	8 Quan 6	45.21	43.77		
2	Nguyen Duy, Tan Hau	8 Quan 1	44.00	44.02		
3	To, Duc Tri	8 Quan 4	46.23	44.15		
4	Doan, Tran Chau	8 Quan Tan Binh	45.00	44.32		
5	Nguyen Binh, Thien Khoi	8 Quan 10	44.00	44.37		
6	Huynh, Quang Tu	8 Quan 5	46.00	44.83		
7	Phan Tran Pham, Thanh Hoan	8 Quan 4	45.54	45.18		
8	Nguyen Tat, Thanh Sang	8 Quan Tan Binh	NT	45.20		
9	Vo, Duy Thai	8 Quan 7	40.00	46.52		
10	Nguyen Quang, Phuong Vinh	8 Quan 4	46.33	46.78		
11	Nguyen, Minh Hoai	8 Quan 10	46.00	47.23		
12	Nguyen, Hoang Long	8 Quan 3	48.21	48.63		
13	Nguyen Hoang, Anh Khoa	8 Quan 3	57.55	48.71		
14	Nguyen, Dang Khoa (Bo)	8 Quan 6	46.21	49.25		
15	Le, Thanh Hoa	8 Quan 6	48.21	50.05		
16	Nguyen, Hung Minh	8 Quan 3	NT	50.96		
17	Luu Hoang, Nhat Huy	8 Quan 1	46.00	51.12		
18	Dang, Thanh Hieu	8 Quan Tan Binh	50.00	51.47		
19	Nguyen Tuong, Minh Huy	8 Quan 10	NT	52.51		
20	Nguyen Chinh, Duong Dang	8 Quan 5	50.00	53.15		
21	Ngo, Thanh Dat	8 Quan 3	56.27	53.16		
22	Tran, Hoang Long	8 Quan 1	47.00	53.56		
23	Luong, Jeremie	8 Quan 7	52.00	53.75		
24	Tran, Minh Quan	8 Quan 4	48.45	54.07		
25	Vo, Cong Hieu	8 Quan 3	NT	54.25		
26	Tran Duong, Trung Hieu	8 Quan 5	47.00	54.32		
27	Doan, Chi Hieu	8 Quan 3	59.04	55.02		
28	Tran, Quoc Anh	8 Quan Go Vap	NT	55.37		
29	Nguyen, Cong Toai	8 Quan 5	50.00	55.53		
30	Alex, Huynh	8 Quan 1	NT	55.64		
31	Dang Ngoc, Duy Khang	8 Quan 3	54.45	56.08		
32	Hoang, Van Minh	8 Quan 3	58.40	56.58		
33	Nguyen, Dang Khoa	8 Quan 7	48.00	56.72		
34	Lam, An Binh	8 Quan 7	50.00	57.67		
35	Truong Nguyen, Manh Huy	8 Quan 1	NT	59.51		
36	Phan, Quoc Huy	8 Quan 7	54.00	1:00.15		
37	Le, Quoc Duy	8 Quan Binh Thanh	1:00.00	1:03.89		
38	Manh Pham, Nhat Minh	8 Quan 7	55.00	1:04.57		
39	Nguyen Dang, Trung Kien	8 Quan Go Vap	NT	1:05.40		
40	Nguyen, Hung Long	8 Quan 7	53.00	1:07.25		
41	Tran, Dang Khoa	8 Quan 7	55.00	1:21.55		
---	Nguyen Ngoc, Trung Nguyen	8 Quan 10	53.00	X52.32		
---	Nguyen Tran, Hien Nhan	8 Quan 7	54.00	DQ		

Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish

## Event 49 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

KLLT TP: 39.13 *		Truong Hoang Nhat Vy				
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen Ngoc, Minh Tam	9 Quan 5	41.00	41.36		
2	Nguyen Mai, Thao Vy	9 Quan 10	42.00	41.52		

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 49 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3	Huynh Le, Khanh Vy	9 Quan 10	42.00	42.51	
4	Doan Nguyen, Thuy Vy	9 Quan 10	44.00	42.83	
5	Hoang Tran, Minh Trang	9 Quan 10	43.00	43.14	
6	Le Ngoc, Thuy My	9 Quan 4	43.01	43.19	
7	Le Ngoc, Huong Giang	9 Quan 4	44.22	44.15	
8	Huynh Tran, Thanh Mai	9 Quan 10	44.00	45.61	
9	Dang, Hong Phuc	9 Quan Binh Thanh	45.00	46.16	
10	Do Nguyen, Minh Hanh	9 Quan Phu Nhuan	40.00	46.25	
11	Le Vu, Bao Ngan	9 Quan 6	44.56	46.75	
12	Pham Ngoc, Minh Trang	9 Quan 5	47.00	47.28	
13	Truong Vu, Mai Anh	9 Quan 5	46.00	47.55	
14	Le Tran, Bao Tran	9 Quan 10	46.00	47.76	
15	Le, Thao Quynh	9 Quan 1	45.00	47.93	
16	Nguyen Dinh, Mai Khanh	9 Quan 4	46.78	48.06	
17	Vo Nguyen, Hoang Giao	9 Quan Binh Thanh	44.00	49.78	
18	Nguyen, Huong Giang	9 Quan Binh Thanh	46.00	51.10	
19	Bui The, Thien Phuc	9 Quan 4	49.43	52.01	
20	Tran, Khanh Vy	9 Quan 10	NT	58.22	
21	Dinh, Quynh Nhu	9 Quan Binh Thanh	50.00	1:01.30	

**Event 50 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke****KLLT TP: 36.98 \*****Tran Nguyen Ngoc Linh**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoang, Xuan Phuc	9 Quan 3	46.24	41.79	
2	Nguyen, Minh Thanh	9 Quan 4	43.50	44.11	
3	Cao, Hoang Long	9 Quan Tan Binh	45.00	44.13	
4	Nguyen, Minh Quang	9 Quan 3	43.87	44.64	
5	Tran, Toan Tin	9 Quan 10	43.00	44.81	
6	Le Tran, Hung Thinh	9 Quan 1	44.50	44.83	
7	Tran, Quang Minh	9 Quan 4	46.11	44.94	
8	Vo, Le Tung	9 Quan 4	46.69	45.30	
9	Le Nguyen, Duc Phat	9 Quan 3	45.52	45.79	
10	Tran, Thien Nhan	9 Quan 5	48.00	46.25	
11	Luu, Nhat Minh	9 Quan 1	NT	46.56	
12	Tran, Anh Huy	9 Quan 10	46.00	46.62	
13	Le Tran, Tan Dat	9 Quan 3	45.50	46.66	
14	Vo, Minh Hoang	9 Quan 3	50.29	46.68	
15	Nguyen Le, Thanh Dien	9 Quan 1	44.70	46.90	
16	Lam, Thien Chi	9 Quan 6	49.58	46.94	
17	Nguyen Duy, Phuong An	9 Quan Binh Thanh	46.00	47.00	
18	Nguyen, Gia Luu	9 Quan 3	48.66	47.39	
19	Tran, Minh Thong	9 Quan 5	48.00	47.56	
20	Pham Hoang, Huy Anh	9 Quan 10	NT	47.82	
21	Le Ho, Han Lam	9 Quan 3	51.10	47.90	
22	Tran, Trung Kien	9 Quan Tan Binh	48.00	47.99	
23	Tran, Quoc Tuan	9 Quan 10	NT	48.06	
24	Tran, Ngoc Thien	9 Quan 3	49.00	48.08	
25	Nguyen, Dang Khoa (Sun)	9 Quan 6	47.89	48.71	
26	Nguyen, Ngoc Thien	9 Quan 1	45.00	49.02	
27	Tran, Quoc Chuong	9 Quan 4	46.12	49.07	
28	Nguyen Huynh, Minh Nguyer	9 Quan 1	45.00	49.08	
29	Lam, Quoc Buu	9 Quan 6	47.78	49.12	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 50 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
30	Nguyen, Hong Phat	9	Quan 5	50.00	49.16	
31	Luc Vo, Hoang Lam	9	Quan 3	46.59	49.19	
32	Lu Tuan, Huy Hoang	9	Quan 3	49.96	49.35	
33	Nguyen, Tran Thanh	9	Quan 3	47.23	50.40	
34	Nguyen, Minh Duc	9	Quan Go Vap	NT	50.88	
35	Nguyen, Xuan Bao	9	Quan Binh Thanh	48.00	52.25	
36	Le, Quoc Viet	9	Quan 1	46.00	53.90	
37	Tran, Minh Nhat	9	Quan Binh Thanh	48.00	57.26	
38	Le, Quoc Nghi	9	Quan 1	NT	57.28	
39	Tran, Minh Huy	9	Quan 5	52.00	57.62	
40	Nguyen Phung, Minh Tam	9	Quan 5	NT	59.29	

**Event 51 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 37.73 \* Ho Nhat Song Vy

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Bao Nguyen	10	Quan 1	38.20	38.40	
2	Nhan Le, Thanh Vy	10	Quan 3	40.78	40.49	
3	Nguyen Binh, Anh Thu	10	Quan 10	40.00	41.50	
4	Pham, Ngoc Minh	10	Quan 1	40.00	41.69	
5	Vuong, Xuan Uyen	10	Quan Phu Nhuan	38.00	41.71	
6	Tran Hoai, Thuong Magsino	10	Quan 3	44.31	41.86	
7	Nguyen, Minh Chau	10	Quan 3	48.28	41.99	
8	Le, Thuy Hong	10	Quan 10	42.00	42.68	
9	Tran, My Linh	10	Quan 4	41.12	43.03	
10	Tran Pham, Thao Ly	10	Quan 5	42.00	43.84	
11	Nguyen Ngoc, Truc Thuyen	10	Quan 5	44.00	45.10	
12	Vu Nguyen, Huong Duyen	10	Quan 1	41.00	46.34	
13	Ha Tran, Phuong Tan	10	Quan 5	43.00	46.43	
14	Bui Hoang, Ha Giao	10	Quan 3	45.02	46.86	
15	Luu, Thien Van	10	Quan 6	43.65	47.26	
16	Nguyen Thi, Thu Lien	10	Quan Binh Thanh	50.00	50.26	
17	Doan Tran, Khue Tu	10	Quan Phu Nhuan	NT	50.35	
18	Do, Ngoc Han	10	Quan 3	56.54	50.57	
19	Nguyen Thuy, Quynh Nhi	10	Quan 3	56.54	54.49	

**Event 52 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 34.50 \* Tran Nguyen Ngoc Linh

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran, Anh Tu	10	Quan 5	41.00	38.81	
2	Tran Nguyen, Minh Quan	10	Quan 5	40.00	40.18	
3	Nguyen Tran, Anh Tu	10	Quan 6	40.58	40.19	
4	Pham, Quang Huy	10	Quan 3	40.45	41.32	
5	Pham, Quang Minh	10	Quan 3	45.22	42.18	
6	Le, Hoai Bao	10	Quan 7	42.00	42.90	
7	Le, Minh Nhat	10	Quan 6	43.58	43.32	
8	Tran Hoang, Minh Khoa	10	Quan 3	43.16	43.61	
9	Nguyen, Trung Duc	10	Quan 10	41.00	43.74	
10	Le, Hoang Nam	10	Quan 5	43.00	43.96	
11	Do, Nguyen Thuan	10	Quan Tan Binh	40.00	44.29	
12	Nguyen Hoang, Minh Nhat	10	Quan Binh Thanh	42.00	44.35	
13	Pham, Nhat Huy	10	Quan Go Vap	NT	44.43	
14	Nguyen Duy, Khanh Nam	10	Quan 1	39.00	44.54	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 52 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
15 Nguyen, Minh Dat	10	Quan 7	44.00	46.07	
16 Phan, Khac Long	10	Quan Tan Binh	NT	46.09	
17 Nguyen Le, Truong Duc	10	Quan 7	42.00	46.28	
18 Phan, Thanh Giap	10	Quan 4	45.05	46.40	
19 Huynh Chau, Duc Duy	10	Quan 3	44.52	46.76	
20 Huynh, Thuong Tri	10	Quan Go Vap	NT	47.56	
21 Tran Huynh, Thanh Nha	10	Quan 6	45.35	48.04	
22 Ton That, Nguyen Phuc	10	Quan 1	NT	48.53	
23 Truong Ba, Huu Thang	10	Quan Go Vap	NT	51.44	
24 Tran, Minh Duc	10	Quan 7	48.00	52.57	
25 Tran, Anh Duy	10	Quan 7	45.00	53.58	
--- Le Hoai, Bao Duy	10	Quan 3	46.86	NS	

**Event 53 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 37.73 \*

Ho Nhat Song Vy

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Sam Chau, Nha My	11	Quan 5	38.00	39.73	
2 Truong, Thuy Nhi	11	Quan 4	42.00	40.82	
3 Pham, Thien Kim	11	Quan 5	41.00	41.45	
4 Do Thi, Thanh Phuong	11	Quan 4	43.22	43.39	
5 Tran Hoang, Ngoc Diem	11	Quan 6	42.54	43.50	
6 Pham, My Han	11	Quan 3	41.97	44.61	
7 Nguyen Ngoc, Van Anh	11	Quan Binh Thanh	44.00	47.57	
8 Vo, Ngoc Chau	11	Quan Binh Thanh	45.00	48.41	

**Event 54 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 34.50 \*

Tran Nguyen Ngoc Linh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo, Minh Dung	11	Quan 1	35.00	34.28*	
2 Tran, Duy Khoi	11	Quan 1	37.00	35.39	
3 Dang, Thanh Sang	11	Quan Tan Binh	36.00	35.40	
4 Tran, Khanh Duy	11	Quan Phu Nhuan	35.00	36.13	
5 Lam, Quang Nhat	11	Quan 3	36.08	36.14	
6 Vo Nguyen, Trung Nghia	11	Quan 3	40.22	37.19	
7 Phan, Lam Yen	11	Quan 3	45.50	37.59	
8 Nguyen Trong, Nhan Nghia	11	Quan 3	43.44	37.89	
9 Nguyen, Viet Thang	11	Quan Tan Binh	40.00	38.44	
10 Huynh, Minh Tam	11	Quan Phu Nhuan	37.00	38.67	
11 Do, Dinh Toan	11	Quan Phu Nhuan	38.00	38.87	
12 Dinh, Quoc Tu	11	Quan 3	41.94	39.10	
13 Le, Vinh Phat	11	Quan 6	41.16	39.22	
14 Nguyen, Mai Phuc	11	Quan 10	38.00	39.27	
15 Vo, Hoang Thong	11	Quan 1	36.50	39.72	
16 Do, Tri Dung	11	Quan 3	38.78	39.93	
17 Tran, Quang Thinh	11	Quan 6	41.58	40.72	
18 Dao, Minh Tri	11	Quan Tan Binh	40.00	41.70	
19 Nguyen Le, Phuc Hau	11	Quan 5	43.00	42.32	
20 Bui Phuc, Dang Vuong	11	Quan 4	42.65	42.68	
21 Nguyen, Truong Thanh	11	Quan Tan Binh	40.00	42.72	
22 Hoang, Kien Nhat	11	Quan 6	41.58	43.63	
23 Nguyen, Thanh Liem	11	Quan Binh Thanh	42.00	44.53	
24 Nguyen, Van Hieu	11	Quan Binh Thanh	40.00	44.72	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 54 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
25 Tran, Huu Minh	11	Quan 6	NT	47.37	
26 Dinh Ng Tien, Duc Huy	11	Quan 1	39.00	48.16	
27 Le, Quoc Minh	11	Quan Binh Thanh	45.00	50.04	
--- Vuong, Ngoc Thinh	11	Quan 3	44.09	NS	

**Event 55 Girls 12 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke****KLLT TP: 36.34 \* Ho Nhat Song Vy**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Thi, Khanh Linh	12	Quan 3	38.60	37.61	
2 O, Ngoc Linh	12	Quan 6	43.56	40.45	
3 Le, Ngoc Tram	12	Quan 3	41.96	41.10	
4 Ho Cong, Minh Nguyet	12	Quan 1	41.00	43.76	
5 Huynh Thi, Kim Ngoc	12	Quan 5	41.00	44.29	
6 Le Thi, Nguyet Anh	12	Quan 1	NT	45.53	
7 Nguyen Ngoc, Thao Nhung	12	Quan 1	NT	46.26	
8 Tran, Minh Thu	12	Quan Binh Thanh	48.00	59.37	

**Event 56 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke****KLLT TP: 32.79 \* Tran Nguyen Ngoc Linh**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Huy Dat	12	Quan 4	37.00	34.83	
2 Huynh, The Vy	12	Quan 1	36.00	35.20	
3 Phan Huynh, Trung Hau	12	Quan 6	37.58	35.94	
4 Chung, Huu Phuong	12	Quan 1	36.50	36.00	
5 Phan, Gia Man	12	Quan 3	38.32	36.29	
6 Nguyen, Chi Bao	12	Quan Tan Binh	37.00	37.46	
7 Tran, Anh Duy	12	Quan Tan Binh	37.00	37.78	
8 Le, Tuan Vy	12	Quan 4	38.08	37.95	
9 Tran, Tuan Khang	12	Quan Tan Binh	39.00	38.40	
10 Tran Quang, Viet Dung	12	Quan Phu Nhuan	38.00	39.15	
11 Vo, Minh Tri	12	Quan 3	41.37	39.32	
12 Nguyen, Ngoc Hung	12	Quan 1	37.00	40.06	
13 Ta, Quang Vinh	12	Quan 6	41.58	40.42	
14 Truong, Chi Huy	12	Quan 1	NT	42.21	
15 Nguyen, Hoang Lan	12	Quan 1	NT	43.61	
--- Nguyen, Ngoc Nha	12	Quan 3	39.51	NS	
--- Tran, Minh Thang	12	Quan 3	42.94	NS	

**Event 57 Girls 13 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke****KLLT TP: 1:19.42 \* Ho Nhat Song Vy**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nhat, Song Vy	13	Quan 1	1:19.00	1:21.36	
2 Phan Le, Hong Hanh	13	Quan 1	1:23.00	1:30.85	
3 Tran, Gia Ngoc	13	Quan 1	NT	1:32.92	
4 Le Nguyen, Bao My	13	Quan 6	NT	1:34.24	
5 Phan Le, Thuy An	13	Quan 5	NT	1:35.63	
6 Doan Hung, Bao Ngoc	13	Quan 1	NT	1:43.67	
--- Lam, Thu Thao	13	Quan 4	1:30.21	NS	

**Event 58 Boys 13 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke****KLLT TP: 1:10.09 \* Tran Nguyen Ngoc Linh**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu, Quoc Hung	13	Quan 3	1:13.72	1:13.95	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 58 Boys 13 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Nguyen, Gia Huy	13	Quan 3	1:14.89	1:15.72	
3 Vo Nguyen, Trung Hieu	13	Quan 3	1:16.00	1:17.68	
4 Dao, Thien Tan	13	Quan Tan Binh	1:14.00	1:20.62	
5 Cao, Xuan Bach	13	Quan 4	1:17.00	1:20.66	
6 Tang Thien, Bao Viet	13	Quan 4	1:16.56	1:20.73	
7 Dang Nguyen, Dang Phuc	13	Quan 5	1:17.00	1:22.82	
8 Le, Dang Duy	13	Quan 3	NT	1:25.80	
9 Nguyen, Nhat Tan	13	Quan Go Vap	NT	1:38.20	
--- Nguyen, Minh Tam	13	Quan 3	NT	NS	
--- Pham, Phu Hien	13	Quan 1	NT	NS	
--- Ngo, Phuc Sang	13	Quan 4	1:20.22	NS	
--- Luong Nguyen, Quang Thao	13	Quan 1	NT	NS	

**Event 59 Girls 14 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:17.98 \*

Nguyen Thi Phuong Trang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh, My Quan	14	Quan 4	1:25.11	1:29.09	
2 Tran Le, Quynh Chi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:29.91	
3 Nguyen Tran, Quynh Han	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:33.41	
4 Huynh Chau, Thuy Vy	14	Quan 3	1:20.87	1:34.10	
5 Nguyen Pham, Thao Vy	14	Quan 4	1:32.33	1:35.74	
6 Nguyen Thi, Ngoc Nhi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:51.59	
--- Vu Hoang, Minh Ngoc	14	Quan 3	NT	NS	
--- Nguyen Hoang, Mong Nam	14	Quan 3	NT	NS	

**Event 60 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:08.44 \*

Nguyen Quang Nhut

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Tran, Quoc Tuan	14	Quan 1	1:10.50	1:12.23	
2 Dang, Tai Hau	14	Quan 4	1:12.98	1:14.18	
3 Bui, Hoang Huy	14	Quan 4	1:15.67	1:15.95	
4 Doan, Duc Minh	14	Quan 1	1:13.00	1:18.80	
5 Pham, Tien Dat	14	Quan 4	1:20.22	1:21.50	
6 Doan Tong, Quoc Thinh	14	Quan 1	1:15.00	1:22.49	
7 Can, Dang Huy	14	Quan 10	NT	1:30.12	
8 Pham, Dang Quang	14	Quan 5	NT	1:36.09	
--- Nguyen Ky, The Lan	14	Quan 1	NT	NS	
--- Can, Quang Dinh	14	Quan 10	NT	NS	

**Event 61 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:17.98 \*

Nguyen Thi Phuong Trang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Vuong, Duy Anh	15	Quan 1	NT	1:31.59	
2 Nguyen Thi, Minh Trang	15	Quan 4	1:25.87	1:34.04	
3 Ho Hai, Van Anh	15	Quan 5	1:29.00	1:36.76	
--- Tran Phan, Khanh Uyen	15	Quan 1	NT	NS	
--- Hoang, Le Khuyen	15	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

**Event 62 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:08.44 \*

Nguyen Quang Nhut

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Vo, Trong Hoang	15	Quan 5	1:11.00	1:12.91	
2 Le, Quoc Dung	15	Quan 3	1:14.60	1:12.92	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 62 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Trinh, Trung Thu	15	Quan 1	1:14.00	1:15.14	
4 Tan Nguyen, Trung Hieu	15	Quan 4	1:13.00	1:16.16	
5 Truyen Van, Ngoc Qui	15	Quan 4	1:15.02	1:21.22	
6 Nguyen, Dang Thuc	15	Quan 1	1:17.00	1:24.42	
--- Huynh, Tuan Anh	15	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

**Event 63 Girls 16 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:17.98 \* Nguyen Thi Phuong Trang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Truong Hoang, Nhat Vy	16	Quan 3	1:23.25	1:23.71	
2 Le Nguyen, Thanh Tam	16	Quan Binh Thanh	1:30.00	1:29.99	
3 Bui Thi, Thanh Trang	16	Quan Phu Nhuan	NT	1:50.98	
--- Pham Hong, Hai Van	16	Quan 1	NT	NS	

**Event 64 Boys 16 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:08.44 \* Nguyen Quang Nhut

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Nguyen, Ngoc Linh	16	Quan Tan Binh	1:10.00	1:10.02	
2 Vuong Nguyen, Anh Tu	16	Quan 1	1:11.00	1:14.36	
3 Nguyen, Manh Cuong	16	Quan 5	1:15.00	1:18.88	
4 Nguyen, Anh Quang	16	Quan 5	NT	1:19.61	

**Event 66 Boys 17 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT TP: 1:06.80 \* Nguyen Thanh Nam

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham, Duy Tan	17	Quan 4	1:13.21	1:22.00	
2 Bui, Chau Sang	17	Quan Phu Nhuan	NT	1:27.61	
3 Tran, Hoang Nam	17	Quan 5	NT	1:28.67	

**Event 67 Girls 7 Year Olds 50 LC Meter Freestyle**

KLLT TP: 34.04 \* Nguyen Ngoc Minh Tam

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Duong, Ngoc Quyen	7	Quan 10	34.50	34.48	
2 Nguyen Diep, Phuong Tram	7	Quan 6	35.23	34.70	
3 Nguyen Ha, Hoang Kim	7	Quan Tan Binh	35.00	35.37	
4 Nguyen Hong, Phuong Khanh	7	Quan 4	37.32	36.26	
5 Vu Thi, Phuong Anh	7	Quan Tan Binh	NT	38.24	
6 Nguyen Quynh, Anh Thuong	7	Quan 4	38.58	38.74	
7 Phan Nguyen, Quynh Anh	7	Quan 4	38.33	39.53	
8 Le Tuyet, Minh Chau	7	Quan Phu Nhuan	38.00	40.16	
9 Nguyen Le, Tu Anh	7	Quan 7	42.00	40.27	
10 Vuong, Nhu Quan	7	Quan 10	38.00	40.41	
11 Pham Hoang, Phuong Uyen	7	Quan 3	NT	40.61	
12 Nguyen, Lan Anh	7	Quan 3	NT	40.74	
13 Vu, Minh Nhu	7	Quan 6	NT	40.97	
14 Nguyen, Minh Anh	7	Quan 4	43.55	42.03	
15 Le Minh, Lien Huong	7	Quan 3	NT	43.76	
16 Cao Ngoc, Khanh Linh	7	Quan 4	43.55	45.00	
17 Dinh, Gia Han	7	Quan 3	44.80	46.44	
18 Nguyen, Ngoc Duyen	7	Quan 1	NT	46.68	
19 Truong, Hong Phuc	7	Quan 3	44.96	48.21	
20 Nguyen, Thuy Vy	7	Quan Go Vap	NT	48.81	
--- Truong, Kim Ngan	5	Quan Go Vap	NT	X51.62	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 67 Girls 7 Year Olds 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Duong, Phi Anh	5	Quan 5	NT	X55.18	
--- Bui, Truc Anh	7	Quan 3	NT	NS	

**Event 68 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 33.95 \* Vo Hoang Tuan**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Gia Huy	7	Quan 10	34.50	34.66	
2 Le Hoang, Bao An	7	Quan Phu Nhuan	35.00	34.87	
3 Hoang, Minh Dung	7	Quan 1	35.50	35.12	
4 Nguyen, Anh Duc	7	Quan 3	36.05	36.44	
5 Nguyen, Gia Minh	7	Quan 3	35.94	36.50	
6 Vu, Xuan An	7	Quan 5	38.00	37.09	
7 Bui, Dang Khoa	7	Quan 1	37.00	37.21	
*8 Huynh, Quoc Minh	7	Quan 10	36.50	37.50	
*8 Nguyen, Duc Duy	7	Quan 3	37.41	37.50	
10 Tran, Hoang Nhat	7	Quan Phu Nhuan	39.00	37.59	
11 Luu, Hy Kiet	7	Quan 6	35.12	37.87	
12 Tran, Minh Long	7	Quan 10	38.00	38.31	
13 Nguyen, Manh Duy	7	Quan 7	38.00	38.64	
14 Phung, Ngoc Bao	7	Quan 3	40.56	39.37	
15 Tran, Gia Trieu	7	Quan 3	39.96	39.49	
16 Pham, Minh Khoi	7	Quan 1	38.50	39.50	
17 Huynh Van, Vinh Phuoc	7	Quan 6	35.23	39.74	
18 Ho Ngoc, Quoc Tuan	7	Quan Phu Nhuan	39.00	39.75	
19 Le, Trieu Vy	7	Quan 3	43.80	40.14	
20 Truong Nguyen, Thien An	7	Quan 3	46.30	40.31	
21 Nguyen, Vinh Hy	7	Quan 10	38.00	40.34	
22 Hoang, Phuc Quyen	7	Quan 10	38.00	40.66	
23 Le, Tuan Thanh	7	Quan 4	40.23	40.84	
24 Nguyen, Hoang Khang	7	Quan 1	NT	40.92	
25 Vu, Minh Quyen	7	Quan Tan Binh	42.00	41.47	
26 Le, Minh Huy	7	Quan 4	40.21	41.49	
27 Le, Quang Nhat	7	Quan 7	40.00	41.60	
28 Tran, Minh Nhat	7	Quan 3	NT	41.77	
29 Ly, Minh Ba	7	Quan 3	41.03	41.90	
30 Ho, Thai Khang	7	Quan 1	38.00	42.00	
31 Le, Huy Hoang	7	Quan Go Vap	NT	42.50	
32 Nguyen, The Bao	7	Quan 1	38.00	44.41	
33 Trinh, Quoc Thang	7	Quan Binh Thanh	43.00	45.10	
34 Le, Minh Dang	7	Quan 5	NT	46.07	
35 Vuong, Manh Cuong	7	Quan 3	47.00	50.90	
36 Ngo, Dinh Thuan	7	Quan 5	NT	56.84	
--- Nguyen, Bao Khuong	6	Quan 3	NT	X37.58	
--- Huynh, Binh Uy	7	Quan 10	45.00	NS	
--- Nguyen, Duy Minh	7	Quan Binh Thanh	55.00	NS	
--- Nguyen, Huy Truong	7	Quan 10	38.00	NS	

**Event 69 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 30.98 \* Nguyen Ngoc Bao Nguyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Thanh Thu	8	Quan 3	34.54	33.93	
2 Hong Vu, Tu Uyen	8	Quan 4	35.88	34.20	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

## (Event 69 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Phan Hien, Khoa Uyen	8	Quan 1	35.00	34.49	
4 Truong, Thuy Nu	8	Quan 4	35.98	35.60	
5 Ho Tran, My Linh	8	Quan 6	35.65	36.18	
6 Nguyen, Gia Nghi	8	Quan 3	36.71	36.42	
7 Nguyen Diep, Phuong Trinh	8	Quan 6	38.90	36.59	
8 Tran, Thanh Huong	8	Quan 3	35.98	36.68	
9 Nguyen, Mai Khanh	8	Quan 3	36.29	36.90	
10 Huynh, Van Khanh	8	Quan 3	37.02	36.91	
11 Chau, Bich Tram	8	Quan 4	37.45	36.95	
12 Dang Nguyen, Phuong Nghi	8	Quan 3	37.40	37.52	
13 Le, Minh Nguyen	8	Quan 10	36.00	38.00	
14 Nguyen Ai, Thuy Quynh	8	Quan 4	38.98	38.06	
15 Tran Ngoc, Anh Thu	8	Quan 6	38.96	38.32	
16 Ngo Ngoc, Bao Tran	8	Quan 3	42.20	39.53	
17 Vuong, Xuan Nghi	8	Quan Phu Nhuan	NT	39.64	
18 Nguyen Thi, Ha Thanh	8	Quan 4	38.98	39.99	
19 Pham Ngoc, Bao Ngan	8	Quan Tan Binh	40.00	40.32	
20 Nguyen, Hong Phuc	8	Quan 10	NT	41.43	
21 Pham Ngoc, Minh Anh	8	Quan 3	41.69	42.21	
22 Tran, Thuc Van	8	Quan 10	NT	42.88	
23 Bui Hoang, Dieu Tu	8	Quan 3	42.62	42.92	
24 Bui Thanh, Bich Ngoc	8	Quan 1	40.00	43.07	

## Event 70 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Freestyle

KLLT TP: 30.83 \*

Nguyen Viet Thang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Duy, Tan Hau	8	Quan 1	33.50	33.41	
2 Nguyen Tat, Thanh Sang	8	Quan Tan Binh	34.00	33.42	
3 To, Duc Tri	8	Quan 4	34.00	33.69	
4 Nguyen Quang, Phuong Vinh	8	Quan 4	33.90	34.21	
5 Nguyen Hoang, Anh Khoa	8	Quan 3	36.22	35.31	
6 Nguyen Chinh, Duong Dang	8	Quan 5	35.00	35.50	
7 Phan Tran Pham, Thanh Hoan	8	Quan 4	36.50	35.59	
8 Dang, Thanh Hieu	8	Quan Tan Binh	35.00	35.89	
9 Phan Ly, Thanh Tri	8	Quan 6	35.65	36.18	
10 Nguyen Binh, Thien Khoi	8	Quan 10	36.00	36.19	
11 Luu Hoang, Nhat Huy	8	Quan 1	35.00	36.75	
12 Le, Thanh Hoa	8	Quan 6	38.96	36.80	
13 Dang Ngoc, Duy Khang	8	Quan 3	36.35	37.40	
14 Doan, Tran Chau	8	Quan Tan Binh	42.00	37.52	
15 Luong, Jeremie	8	Quan 7	38.00	37.57	
16 Tran, Hoang Long	8	Quan 1	35.00	37.70	
17 Huynh, Quang Tu	8	Quan 5	38.00	37.81	
18 Nguyen, Minh Hoai	8	Quan 10	38.00	37.86	
*19 Hoang, Van Minh	8	Quan 3	41.08	37.89	
*19 Vo, Duy Thai	8	Quan 7	37.00	37.89	
21 Nguyen Tuong, Minh Huy	8	Quan 10	NT	37.97	
*22 Nguyen, Hung Minh	8	Quan 3	37.50	38.02	
*22 Nguyen, Dang Khoa (Bo)	8	Quan 6	38.90	38.02	
*22 Ngo, Thanh Dat	8	Quan 3	40.61	38.02	
25 Tran, Minh Quan	8	Quan 4	37.78	38.23	
26 Tran Duong, Trung Hieu	8	Quan 5	36.00	38.73	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

**(Event 70 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
27	Nguyen, Hoang Long	8 Quan 3	NT	39.11	
28	Lam, An Binh	8 Quan 7	37.00	39.24	
29	Doan, Chi Hieu	8 Quan 3	38.97	39.40	
30	Nguyen, Dang Khoa	8 Quan 7	35.00	40.54	
31	Tran, Quoc Anh	8 Quan Go Vap	NT	42.33	
32	Le, Quoc Duy	8 Quan Binh Thanh	40.00	42.86	
33	Manh Pham, Nhat Minh	8 Quan 7	41.00	43.56	
34	Alex, Huynh	8 Quan 1	NT	43.58	
35	Vo, Cong Hieu	8 Quan 3	NT	43.63	
36	Nguyen Dang, Trung Kien	8 Quan Go Vap	NT	43.72	
37	Phan, Quoc Huy	8 Quan 7	42.00	47.41	
38	Truong Nguyen, Manh Huy	8 Quan 1	NT	50.32	
39	Nguyen Tran, Hien Nhan	8 Quan 7	44.00	52.59	
40	Nguyen, Hung Long	8 Quan 7	40.00	56.64	
41	Tran, Dang Khoa	8 Quan 7	44.00	58.47	
---	Nguyen Ngoc, Trung Nguyen	8 Quan 10	36.00	X36.83	
---	Nguyen, Cong Toai	8 Quan 5	37.00	NS	

**Event 71 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Freestyle**

KLLT TP: 30.98 \*

Nguyen Ngoc Bao Nguyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Tran, Minh Trang	9 Quan 10	31.00	31.65	
2	Nguyen Ngoc, Minh Tam	9 Quan 5	32.00	31.89	
3	Le Ngoc, Huong Giang	9 Quan 4	33.88	32.77	
4	Le Vu, Bao Ngan	9 Quan 6	34.65	33.73	
5	Vo Nguyen, Hoang Giao	9 Quan Binh Thanh	37.00	33.96	
6	Huynh Le, Khanh Vy	9 Quan 10	34.00	34.05	
7	Doan Nguyen, Thuy Vy	9 Quan 10	35.00	34.34	
*8	Huynh Tran, Thanh Mai	9 Quan 10	34.00	34.37	
*8	Nguyen Mai, Thao Vy	9 Quan 10	33.50	34.37	
10	Do Nguyen, Minh Hanh	9 Quan Phu Nhuan	32.00	34.57	
11	Le Tran, Bao Tran	9 Quan 10	34.00	35.56	
12	Nguyen Dinh, Mai Khanh	9 Quan 4	36.50	35.66	
13	Dang, Hong Phuc	9 Quan Binh Thanh	35.00	35.77	
14	Pham Ngoc, Minh Trang	9 Quan 5	35.00	36.35	
15	Le, Thao Quynh	9 Quan 1	36.00	36.55	
16	Le Ngoc, Thuy My	9 Quan 4	36.52	37.03	
17	Truong Vu, Mai Anh	9 Quan 5	37.00	37.71	
18	Bui The, Thien Phuc	9 Quan 4	37.50	38.11	
19	Nguyen, Huong Giang	9 Quan Binh Thanh	37.00	39.05	
20	Tran, Khanh Vy	9 Quan 10	NT	43.69	
21	Dinh, Quynh Nhu	9 Quan Binh Thanh	42.00	45.48	

**Event 72 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Freestyle**

KLLT TP: 30.83 \*

Nguyen Viet Thang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen, Gia Luu	9 Quan 3	33.44	32.78	
2	Tran, Minh Huy	9 Quan 5	33.00	32.95	
3	Nguyen Hoang, Xuan Phuc	9 Quan 3	34.21	33.16	
4	Le Nguyen, Duc Phat	9 Quan 3	32.71	33.29	
5	Tran, Quang Minh	9 Quan 4	33.80	33.42	
6	Tran, Thien Nhan	9 Quan 5	35.00	33.46	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 72 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7	Nguyen, Dang Khoa (Sun)	9 Quan 6	33.45	33.62	
8	Nguyen, Minh Thanh	9 Quan 4	34.50	34.00	
9	Le Tran, Hung Thinh	9 Quan 1	34.40	34.18	
10	Vo, Le Tung	9 Quan 4	34.55	34.28	
11	Tran, Quoc Chuong	9 Quan 4	34.52	34.38	
*12	Nguyen Duy, Phuong An	9 Quan Binh Thanh	34.00	34.40	
*12	Vo, Minh Hoang	9 Quan 3	34.43	34.40	
*12	Lu Tuan, Huy Hoang	9 Quan 3	35.04	34.40	
15	Nguyen Le, Thanh Dien	9 Quan 1	34.50	34.66	
16	Lam, Thien Chi	9 Quan 6	34.23	35.20	
17	Lam, Quoc Buu	9 Quan 6	35.20	35.36	
18	Tran, Toan Tin	9 Quan 10	33.00	35.51	
19	Luu, Nhat Minh	9 Quan 1	NT	35.66	
20	Nguyen, Ngoc Thien	9 Quan 1	34.50	35.74	
21	Tran, Anh Huy	9 Quan 10	34.00	35.98	
22	Nguyen, Minh Quang	9 Quan 3	36.09	36.08	
23	Nguyen Huynh, Minh Nguyen	9 Quan 1	35.00	36.25	
24	Tran, Minh Thong	9 Quan 5	36.00	36.81	
25	Nguyen, Minh Duc	9 Quan Go Vap	NT	36.82	
*26	Tran, Ngoc Thien	9 Quan 3	38.78	36.85	
*26	Cao, Hoang Long	9 Quan Tan Binh	38.00	36.85	
28	Tran, Trung Kien	9 Quan Tan Binh	36.00	36.92	
29	Le Ho, Han Lam	9 Quan 3	37.01	37.18	
30	Luc Vo, Hoang Lam	9 Quan 3	36.76	37.34	
31	Nguyen, Tran Thanh	9 Quan 3	39.02	37.45	
32	Nguyen, Hong Phat	9 Quan 5	37.00	37.90	
33	Pham Hoang, Huy Anh	9 Quan 10	NT	38.16	
34	Le Tran, Tan Dat	9 Quan 3	38.37	38.49	
35	Tran, Quoc Tuan	9 Quan 10	NT	38.69	
36	Tran, Duc Huy	9 Quan Phu Nhuan	NT	40.08	
37	Nguyen, Xuan Bao	9 Quan Binh Thanh	36.00	40.43	
38	Le, Quoc Viet	9 Quan 1	38.00	42.06	
39	Tran, Minh Nhat	9 Quan Binh Thanh	37.00	42.33	
40	Le, Quoc Nghi	9 Quan 1	NT	44.38	
41	Nguyen Phung, Minh Tam	9 Quan 5	NT	46.18	

**Event 73 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 29.54 \* Le Phuong Hai Trieu**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Bao Nguyen	10 Quan 1	29.80	29.62	
2	Tran Hoai, Thuong Magsino	10 Quan 3	29.97	30.38	
3	Nguyen, Minh Chau	10 Quan 3	34.38	30.61	
4	Nhan Le, Thanh Vy	10 Quan 3	31.65	31.19	
5	Pham, Ngoc Minh	10 Quan 1	30.50	32.48	
6	Tran, My Linh	10 Quan 4	32.77	32.78	
7	Nguyen Binh, Anh Thu	10 Quan 10	33.00	32.93	
8	Nguyen Ngoc, Truc Thuyen	10 Quan 5	33.00	32.98	
9	Vuong, Xuan Uyen	10 Quan Phu Nhuan	32.00	33.44	
10	Luu, Thien Van	10 Quan 6	35.46	33.75	
11	Le, Thuy Hong	10 Quan 10	33.50	34.64	
12	Vu Nguyen, Huong Duyen	10 Quan 1	32.00	35.09	
13	Ha Tran, Phuong Tan	10 Quan 5	35.00	36.07	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 73 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Freestyle)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
14	Do, Ngoc Han	10	Quan 3	38.51	37.06	
15	Bui Hoang, Ha Giao	10	Quan 3	38.25	37.45	
16	Doan Tran, Khue Tu	10	Quan Phu Nhuan	NT	37.99	
17	Nguyen Thi, Thu Lien	10	Quan Binh Thanh	38.00	38.67	
18	Nguyen Thuy, Quynh Nhi	10	Quan 3	40.36	39.94	
---	Tran Pham, Thao Ly	10	Quan 5	36.00	NS	

**Event 74 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 27.10 \* Le Duy Khoa**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Tran, Anh Tu	10	Quan 5	30.00	29.28	
2	Nguyen Tran, Anh Tu	10	Quan 6	29.23	29.74	
3	Pham, Quang Minh	10	Quan 3	29.73	29.85	
4	Tran Nguyen, Minh Quan	10	Quan 5	30.00	30.09	
5	Le, Hoai Bao	10	Quan 7	30.00	30.87	
6	Pham, Quang Huy	10	Quan 3	32.22	31.02	
7	Le, Hoang Nam	10	Quan 5	31.00	31.44	
8	Nguyen Duy, Khanh Nam	10	Quan 1	30.50	31.92	
9	Nguyen, Trung Duc	10	Quan 10	31.00	33.22	
10	Phan, Thanh Giap	10	Quan 4	32.00	33.67	
11	Tran Hoang, Minh Khoa	10	Quan 3	34.21	33.68	
12	Nguyen Le, Truong Duc	10	Quan 7	32.00	34.19	
13	Do, Nguyen Thuan	10	Quan Tan Binh	33.00	34.37	
14	Tran, Anh Duy	10	Quan 7	33.00	35.03	
15	Nguyen Hoang, Minh Nhat	10	Quan Binh Thanh	33.00	35.15	
16	Huynh, Thuong Tri	10	Quan Go Vap	NT	35.84	
17	Phan, Khac Long	10	Quan Tan Binh	35.00	36.24	
18	Le, Minh Nhat	10	Quan 6	35.23	36.47	
*19	Nguyen, Minh Dat	10	Quan 7	35.00	37.91	
*19	Truong Ba, Huu Thang	10	Quan Go Vap	NT	37.91	
21	Pham, Nhat Huy	10	Quan Go Vap	NT	37.93	
22	Ton That, Nguyen Phuc	10	Quan 1	NT	38.90	
23	Tran, Minh Duc	10	Quan 7	35.00	43.08	
---	Le Hoai, Bao Duy	10	Quan 3	32.85	NS	
---	Tran Huynh, Thanh Nha	10	Quan 6	34.98	NS	
---	Huynh Chau, Duc Duy	10	Quan 3	35.92	NS	

**Event 75 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 29.54 \* Le Phuong Hai Trieu**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Truong, Thuy Nhi	11	Quan 4	31.34	30.07	
2	Pham, Thien Kim	11	Quan 5	31.00	30.83	
3	Pham, My Han	11	Quan 3	31.18	31.06	
4	Do Thi, Thanh Phuong	11	Quan 4	31.40	32.74	
5	Sam Chau, Nha My	11	Quan 5	31.00	33.14	
6	Tran Hoang, Ngoc Diem	11	Quan 6	34.65	33.99	
7	Vo, Ngoc Chau	11	Quan Binh Thanh	35.00	37.03	
8	Nguyen Ngoc, Van Anh	11	Quan Binh Thanh	35.00	37.47	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****Event 76 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Freestyle**

<b>KLLT TP: 27.10 *</b>		<b>Le Duy Khoa</b>				
<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>	
1	Nguyen Trong, Nhan Nghia	11	Quan 3	27.03	27.22	
2	Tran, Khanh Duy	11	Quan Phu Nhuan	28.00	27.86	
3	Vo Nguyen, Trung Nghia	11	Quan 3	28.45	27.99	
4	Tran, Duy Khoi	11	Quan 1	28.00	28.22	
5	Vo, Minh Dung	11	Quan 1	28.50	28.50	
6	Nguyen, Viet Thang	11	Quan Tan Binh	28.00	28.61	
7	Lam, Quang Nhat	11	Quan 3	28.48	28.78	
8	Phan, Lam Yen	11	Quan 3	29.10	29.12	
9	Le, Vinh Phat	11	Quan 6	30.01	29.44	
10	Nguyen, Truong Thanh	11	Quan Tan Binh	30.00	29.59	
11	Do, Dinh Toan	11	Quan Phu Nhuan	29.00	29.82	
12	Dinh, Quoc Tu	11	Quan 3	32.15	30.23	
13	Dang, Thanh Sang	11	Quan Tan Binh	30.00	30.34	
14	Tran, Quang Thinh	11	Quan 6	31.23	30.47	
15	Huynh, Minh Tam	11	Quan Phu Nhuan	28.00	30.94	
16	Do, Tri Dung	11	Quan 3	30.38	31.23	
17	Vo, Hoang Thong	11	Quan 1	29.50	31.25	
18	Nguyen, Mai Phuc	11	Quan 10	29.50	31.71	
19	Bui Phuc, Dang Vuong	11	Quan 4	32.21	31.78	
20	Tran, Huu Minh	11	Quan 6	NT	32.72	
21	Nguyen Le, Phuc Hau	11	Quan 5	32.00	32.77	
22	Dao, Minh Tri	11	Quan Tan Binh	32.00	32.83	
23	Dinh Ng Tien, Duc Huy	11	Quan 1	30.50	33.80	
24	Nguyen, Thanh Liem	11	Quan Binh Thanh	32.00	34.00	
25	Nguyen, Van Hieu	11	Quan Binh Thanh	32.00	34.69	
26	Hoang, Kien Nhat	11	Quan 6	33.23	36.34	
27	Le, Quoc Minh	11	Quan Binh Thanh	35.00	40.69	
---	Vuong, Ngoc Thinh	11	Quan 3	30.02	NS	

**Event 77 Girls 12 Year Olds 50 LC Meter Freestyle**

<b>KLLT TP: 28.60 *</b>		<b>Vo Tam Thanh</b>				
<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>	
1	O, Ngoc Linh	12	Quan 6	29.89	29.09	
2	Tran Thi, Khanh Linh	12	Quan 3	28.82	29.45	
3	Le, Ngoc Tram	12	Quan 3	31.38	30.39	
4	Ho Cong, Minh Nguyet	12	Quan 1	30.70	30.99	
5	Huynh Thi, Kim Ngoc	12	Quan 5	33.00	35.48	
6	Le Thi, Nguyet Anh	12	Quan 1	NT	35.81	
7	Nguyen Ngoc, Thao Nhung	12	Quan 1	NT	36.90	
8	Tran, Minh Thu	12	Quan Binh Thanh	37.00	40.41	

**Event 78 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Freestyle**

<b>KLLT TP: 26.03 *</b>		<b>Le Quoc Dung</b>				
<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>	
1	Nguyen, Huy Dat	12	Quan 4	27.00	26.74	
2	Chung, Huu Phuong	12	Quan 1	27.80	26.75	
3	Tran, Tuan Khang	12	Quan Tan Binh	27.00	27.71	
4	Phan, Gia Man	12	Quan 3	27.50	27.97	
5	Huynh, The Vy	12	Quan 1	28.80	28.56	
6	Ta, Quang Vinh	12	Quan 6	29.23	28.73	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****(Event 78 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7 Nguyen, Chi Bao	12	Quan Tan Binh	29.00	28.91	
8 Vo, Minh Tri	12	Quan 3	29.06	29.35	
9 Phan Huynh, Trung Hau	12	Quan 6	32.23	29.51	
10 Le, Tuan Vy	12	Quan 4	30.44	29.53	
11 Tran, Anh Duy	12	Quan Tan Binh	29.00	30.01	
12 Nguyen, Ngoc Hung	12	Quan 1	28.80	30.12	
13 Tran Quang, Viet Dung	12	Quan Phu Nhuan	28.00	32.91	
14 Truong, Chi Huy	12	Quan 1	NT	32.98	
15 Nguyen, Hoang Lan	12	Quan 1	NT	33.52	
--- Nguyen, Ngoc Nha	12	Quan 3	34.10	NS	
--- Tran, Minh Thang	12	Quan 3	34.75	NS	

**Event 79 Girls 13 Year Olds 100 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 1:00.48 \*****Tran Tam Nguyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nhat, Song Vy	13	Quan 1	1:03.00	1:02.84	
2 Phan Le, Hong Hanh	13	Quan 1	1:04.50	1:04.46	
3 Phan Le, Thuy An	13	Quan 5	NT	1:10.69	
4 Tran, Gia Ngoc	13	Quan 1	NT	1:15.33	
5 Doan Hung, Bao Ngoc	13	Quan 1	NT	1:22.58	
6 Le Nguyen, Bao My	13	Quan 6	NT	1:22.85	
--- Lam, Thu Thao	13	Quan 4	1:07.44	NS	

**Event 80 Boys 13 Year Olds 100 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 56.25 \*****Le Quoc Dung**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tang Thien, Bao Viet	13	Quan 4	56.01	58.08	
2 Dang Nguyen, Dang Phuc	13	Quan 5	59.20	59.31	
3 Cao, Xuan Bach	13	Quan 4	1:00.55	1:00.86	
4 Vo Nguyen, Trung Hieu	13	Quan 3	59.14	1:01.43	
5 Luong Nguyen, Quang Thao	13	Quan 1	NT	1:04.27	
6 Le, Dang Duy	13	Quan 3	NT	1:04.74	
7 Luu, Quoc Hung	13	Quan 3	1:01.00	1:05.35	
8 Dao, Thien Tan	13	Quan Tan Binh	1:02.00	1:06.44	
9 Nguyen, Gia Huy	13	Quan 3	NT	1:07.56	
10 Nguyen, Nhat Tan	13	Quan Go Vap	NT	1:13.43	
--- Nguyen, Minh Tam	13	Quan 3	1:13.31	NS	
--- Pham, Phu Hien	13	Quan 1	NT	NS	
--- Ngo, Phuc Sang	13	Quan 4	1:04.21	NS	

**Event 81 Girls 14 Year Olds 100 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 59.40 \*****Nguyen Thi Kim Tuyen**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh, My Quan	14	Quan 4	1:05.12	1:06.20	
2 Nguyen Pham, Thao Vy	14	Quan 4	1:09.21	1:09.64	
3 Huynh Chau, Thuy Vy	14	Quan 3	1:11.12	1:12.01	
4 Vu Hoang, Minh Ngoc	14	Quan 3	1:11.31	1:14.46	
5 Tran Le, Quynh Chi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:19.78	
6 Nguyen Thi, Ngoc Nhi	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:22.78	
7 Nguyen Tran, Quynh Han	14	Quan Phu Nhuan	NT	1:23.05	
--- Nguyen Hoang, Mong Nam	14	Quan 3	NT	NS	

## Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009

## Results

## Event 82 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

KLLT TP: 54.46 \* Nguyen Ngoc Quang Bao

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Tran, Quoc Tuan	14	Quan 1	57.90	57.95	
2 Doan, Duc Minh	14	Quan 1	58.00	59.35	
3 Pham, Tien Dat	14	Quan 4	58.50	1:00.18	
4 Doan Tong, Quoc Thinh	14	Quan 1	58.90	1:00.61	
5 Bui, Hoang Huy	14	Quan 4	59.10	1:00.79	
6 Dang, Tai Hau	14	Quan 4	58.22	1:01.28	
7 Can, Quang Dinh	14	Quan 10	NT	1:03.08	
8 Pham, Dang Quang	14	Quan 5	NT	1:09.35	
9 Can, Dang Huy	14	Quan 10	NT	1:09.50	
--- Nguyen Ky, The Lan	14	Quan 1	NT	NS	

## Event 83 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

KLLT TP: 59.40 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Vuong, Duy Anh	15	Quan 1	NT	1:10.15	
2 Nguyen Thi, Minh Trang	15	Quan 4	1:05.77	1:10.81	
3 Ho Hai, Van Anh	15	Quan 5	1:06.00	1:11.20	
--- Tran Phan, Khanh Uyen	15	Quan 1	NT	NS	
--- Hoang, Le Khuyen	15	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

## Event 84 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

KLLT TP: 54.46 \* Nguyen Ngoc Quang Bao

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Quoc Dung	15	Quan 3	53.57	55.00	
2 Trinh, Trung Thu	15	Quan 1	56.50	57.57	
3 Truyen Van, Ngoc Qui	15	Quan 4	56.97	57.81	
4 Nguyen, Dang Thuc	15	Quan 1	57.00	58.65	
5 Nguyen Vo, Trong Hoang	15	Quan 5	56.00	59.39	
6 Tan Nguyen, Trung Hieu	15	Quan 4	57.80	1:01.54	
--- Nguyen, Viet Trung	18	Quan 1	NT	X56.94	
--- Huynh, Tuan Anh	15	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

## Event 85 Girls 16 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

KLLT TP: 59.40 \* Nguyen Thi Kim Tuyen

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Truong Hoang, Nhat Vy	16	Quan 3	1:04.31	1:04.65	
2 Le Nguyen, Thanh Tam	16	Quan Binh Thanh	1:03.00	1:06.05	
3 Bui Thi, Thanh Trang	16	Quan Phu Nhuan	NT	1:30.76	
--- Pham Hong, Hai Van	16	Quan 1	NT	NS	

## Event 86 Boys 16 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

KLLT TP: 54.46 \* Nguyen Ngoc Quang Bao

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Manh Cuong	16	Quan 5	56.00	58.83	
2 Vuong Nguyen, Anh Tu	16	Quan 1	57.80	58.98	
3 Tran Nguyen, Ngoc Linh	16	Quan Tan Binh	58.00	59.78	
4 Nguyen, Anh Quang	16	Quan 5	NT	1:00.85	

**Giai Boi toan nang 4 kieu cac lua tuoi TP - 11/24/2009 to 11/27/2009****Results****Event 88 Boys 17 Year Olds 100 LC Meter Freestyle****KLLT TP: 54.46 \*****Nguyen Ngoc Quang Bao**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Pham, Duy Tan	17	Quan 4	1:00.00	1:01.84	
2	Tran, Hoang Nam	17	Quan 5	1:02.00	1:04.03	
3	Bui, Chau Sang	17	Quan Phu Nhuan	NT	1:11.41	